

vinataba

www.vinataba.com.vn

BẢN TIN
SỐ 2/2014 (21)

Kỷ Niệm **60** NĂM
CHIẾN THẮNG ĐIỆN BIÊN PHỦ

- ★ **Hoạt động Về Nguồn 2014 của Đảng bộ: Về thăm Quảng Bình - mảnh đất giàu truyền thống cách mạng - Quê hương của vị Đại tướng huyền thoại**
- ★ **Một số kiến nghị của Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam về công tác chống thuốc lá lậu và hoạt động tái xuất thuốc lá nhập lậu bị tịch thu**
- ★ **Đánh giá thị trường bánh kẹo Việt Nam**

LƯU HÀNH NỘI BỘ

**CHỈ ĐẠO NỘI DUNG:**

Ông VŨ VĂN CƯỜNG
Chủ tịch HĐQT

TRƯỞNG BAN BIÊN TẬP:

Ông BUI NHẬT TIẾN
Phó Tổng Giám đốc

BAN BIÊN TẬP:

Ông NGUYỄN CHÍ NHÂN
Ông PHAN VĂN TẠO
Ông NGUYỄN VIỆT CÔNG
Ông TRINH HOÀNG LONG
Bà TRẦN THỊ HOÀNG MAI
Bà CHÂU HỒNG NGÀ
Ông NGUYỄN SỸ KHOA
Ông NGUYỄN ĐỨC THANH
Bà NGUYỄN THỊ ANH THƠ
Ông NGUYỄN ĐÌNH TRƯỜNG
Ông TRINH VĂN THƯỜNG
Ông LUONG ĐỨC NGỌC
Ông TRẦN VĂN MỸ
Ông NGUYỄN QUỐC HÙNG
Bà BUI THU HÀ

THƯ KÝ BAN BIÊN TẬP:

NGÔ THỊ NGỌC DUYÊN
ĐIỆN THOẠI: (04) 22401004;
DI ĐỘNG: 0912339445;
EMAIL: duyenntn@vinataba.com.vn

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ:

Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
Tòa nhà Central Office Building
(Phủ Điện) 83A Lý Thường Kiệt,
Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
ĐT: 0438265778 - 0438251380
Fax: 04.38265777
Website: <http://www.vinataba.com.vn>

Giấy phép số: 32/GP-XBBT
của Bộ Thông tin và Truyền thông

IN TẠI

**CÔNG TY THIẾT KẾ CHẾ BẢN ĐIỆN TỬ
VÀ IN CÔNG NGHỆ CAO**

Bản tin Vinataba
Xuất bản 3 tháng/1ky

TRONG SỐ NÀY

SỐ 2/2014 (21)

3. Hoạt động Về Nguồn 2014 của Đảng bộ: Về thăm Quảng Bình - mảnh đất giàu truyền thống cách mạng - Quê hương của vị Đại tướng huyền thoại

7. Một số kiến nghị của Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam về công tác chống thuốc lá lậu và hoạt động tái xuất thuốc lá nhập lậu bị tịch thu

10. Lao Bảo - Quảng Trị: Mạch ngầm buôn lậu vẫn chảy

14. Đa dạng hóa thị trường xuất khẩu: Ý nghĩa xã hội sâu sắc trong xuất khẩu vỏ cây thuốc lá

18. Nhìn lại 20 năm phát triển vùng nguyên liệu thuốc lá ở Cao Bằng

20. Đánh giá thị trường bánh kẹo Việt Nam

23. Công đoàn Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam: “Duyên dáng Vinataba” - tôn vinh vẻ đẹp nữ CNVC-LĐ

25. Trần Đức Giỏi - Người Tổ trưởng gương mẫu, tận tụy với nghề

27. Một số hoạt động của Đoàn Thanh niên Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam

30. Nhìn ra thế giới: Để các quy định pháp luật, việc tuân thủ pháp luật và nhận thức công chúng là công cụ chính để giải quyết nạn buôn lậu

32. Tin trong nước

36. Tin Quốc tế

*Hoạt động Về Nguồn 2014 của Đảng bộ:
**Về thăm Quảng Bình - mảnh đất giàu
truyền thống cách mạng - Quê hương
của vị Đại tướng huyền thoại***

Trong những ngày đầu tháng 4 năm 2014, hòa cùng không khí cả nước đang hướng về kỷ niệm 60 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ lịch sử, Đảng bộ Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam đã lựa chọn Quảng Bình - dải đất miền Trung của gió Lào, cát trắng, của những con người mộc mạc, chân chất - nơi đã sinh ra và cũng là nơi an nghỉ mãi mãi của Đại tướng Võ Nguyên Giáp, là điểm đến cho chương trình Về Nguồn năm nay. Đợt Về Nguồn càng thêm ý nghĩa khi cũng vào những ngày này, Đảng bộ, Chính quyền và nhân dân Quảng Bình





Đoàn xếp hàng thấp hương mộ Đại tướng Võ Nguyên Giáp

tổ chức kỷ niệm 410 năm thành lập tỉnh Quảng Bình. Đoàn cán bộ, đảng viên của Tổng công ty đã đến thăm quê hương Mẹ Suốt, thắp nén nhang tại ngôi nhà nơi sinh ra Đại tướng Võ Nguyên Giáp, người anh cả kính mến của Quân đội nhân dân Việt Nam, kính cẩn nghiêng mình bên mộ Đại tướng tại Vũng Chùa, Đảo Yến. Các thế hệ đảng viên hôm nay sẽ luôn ghi nhớ công lao người con ưu tú đã kế thừa và phát huy truyền thống yêu nước nồng nàn, tinh thần đấu tranh bất khuất, một thiên tài quân sự lỗi lạc, người đã góp phần to lớn vào chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, đã trở thành biểu trưng cho sức mạnh Việt Nam thời đại Hồ Chí Minh.

Trong đêm giao lưu với chủ đề “Đại tướng Võ Nguyên Giáp – Vị tướng huyền thoại của nhân dân”, các đảng viên đã có dịp hồi tưởng lại những ngày tháng oai hùng của dân tộc với những bài ca bất hủ một thời: Hát mãi khúc quân hành, Giải phóng Điện Biên, Tuổi trẻ thế hệ Bác Hồ, Quảng Bình quê ta ơi...○



Thăm Nhà Lưu niệm Đại tướng Võ Nguyên Giáp



Đoàn chụp ảnh dưới Tượng đài Mẹ Suốt



Đêm giao lưu

MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA HIỆP HỘI THUỐC LÁ VIỆT NAM VỀ CÔNG TÁC CHỐNG THUỐC LÁ LẬU VÀ HOẠT ĐỘNG TÁI XUẤT THUỐC LÁ NHẬP LẬU BỊ TỊCH THU

Ngày 24/03/2014, Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam đã trình Chính phủ tờ trình về một số kiến nghị liên quan đến vấn đề thuốc lá lậu. Theo đó, đẩy mạnh công tác chống buôn lậu thuốc lá, xem xét lại hoạt động tái xuất thuốc lá nhập lậu bị tịch thu là những nội dung chính được Hiệp hội kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

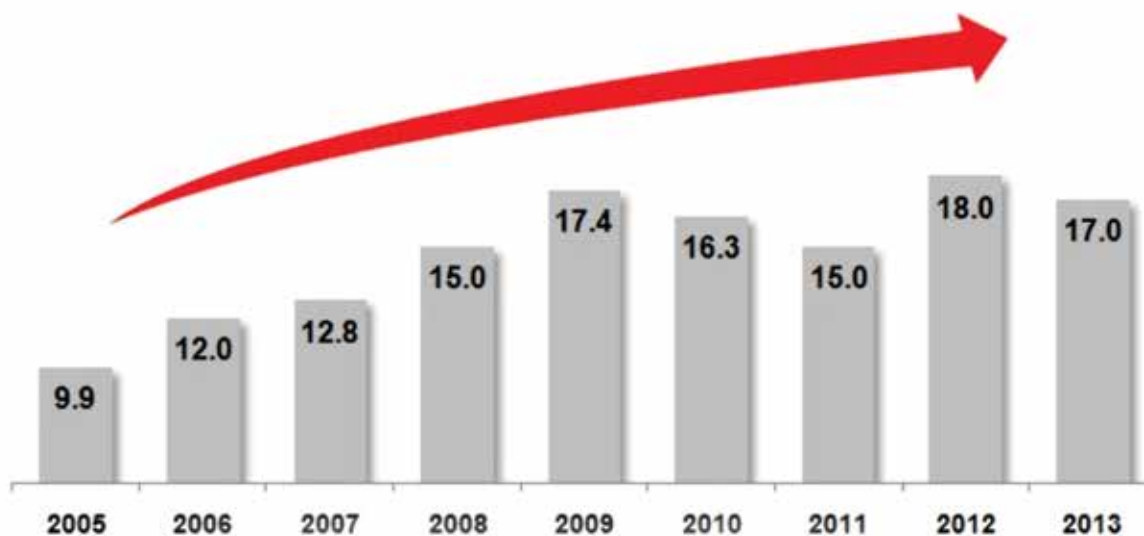
BAN HÀNH CHỈ THỊ VỀ CÔNG TÁC CHỐNG BUÔN LẬU THUỐC LÁ

Trong những năm qua, ngành Thuốc lá Việt Nam đóng góp vào ngân sách nhà nước khoảng 19.000-20.000 tỷ đồng mỗi năm (tương đương gần 1 tỷ USD); tạo công ăn việc làm cho khoảng 6 triệu lao động trong ngành: Công nhân sản xuất, nông dân trồng cây thuốc lá, và lao động trong các ngành dịch vụ thương mại liên quan; đóng góp hàng trăm tỷ cho công tác an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo.

TÌNH HÌNH THUỐC LÁ NHẬP LẬU VÀO VIỆT NAM

Tuy nhiên, hiện nay tình trạng thuốc lá điều nhập lậu vào thị trường Việt Nam đang gia tăng nhanh chóng. Theo số liệu của Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam, riêng năm 2013 đã có khoảng 17 tỷ điếu thuốc lá nhập lậu vào thị trường Việt Nam; Trong 2 tháng đầu năm 2014, thuốc lá lậu tăng 43% so với cùng kỳ năm 2013. Đáng nói nhất là thuốc lá nhập lậu hiện được bán và tiêu dùng công khai tại tất cả các cửa hàng trên phạm vi toàn quốc, gây tác động xấu đến nhiều mặt kinh

TĂNG 82% TRONG 7 NĂM - TỶ LỆ TĂNG TRƯỞNG BÌNH QUÂN 9% NĂM



Nguồn: Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam



Họp mặt báo chí về công tác chống buôn lậu tháng 3/2014

tế và xã hội của đất nước. Thuốc lá nhập lậu đã lấy đi 20% thị phần thuốc lá địa nội địa. Năm 2012, thuốc lá lậu làm thất thu ngân sách nhà nước 6.500 tỷ đồng, tương đương 309 triệu đô la Mỹ. Làm mất sản lượng nguyên liệu: 18.000 tấn/năm (tương đương diện tích trồng là 10.000 hecta). Bên cạnh đó, thuốc lá lậu còn làm mất việc làm của 5 triệu công lao động nông dân/năm và 600.000 công lao động công nhân/năm; và hàng trăm nghìn lao động trong các ngành thương mại, dịch vụ liên quan. Không những thế, do thuốc lá lậu không tuân thủ bất kỳ quy định nào về in cảnh báo sức khỏe bằng hình ảnh, an toàn vệ sinh thực phẩm và lộ trình giảm Tar và Nicotine, không kiểm soát được chất lượng, nên sẽ gây tác hại nhiều đến sức khỏe cộng đồng.

Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam đề nghị Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Công Thương dự thảo và trình Thủ tướng Chính phủ Ban hành Chỉ thị về việc tăng cường phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý hoạt động vận chuyển, tàng trữ, buôn bán thuốc lá điều ngoại nhập lậu. Chỉ đạo các cơ quan chức năng và các địa phương triển khai khẩn trương, toàn diện, kiên quyết chống buôn lậu thuốc lá ở cả đầu vào và đầu ra như Chính phủ đã làm trong những năm 1990. Ngăn chặn buôn lậu thuốc lá tại các cửa khẩu, các tuyến biên giới; đồng thời kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm các cửa hàng, tụ điểm, đối tượng lưu trữ, vận chuyển buôn bán thuốc lá điều nhập lậu trên thị trường.

XEM XÉT, CHƯA TĂNG THUẾ TIÊU THỤ ĐẶC BIỆT ĐỐI VỚI THUỐC LÁ ĐIỀU

Mới đây, tại công văn số 1537/BTC-CST ngày

25/01/2014, Bộ Tài chính đang xin ý kiến các cơ quan liên quan góp ý dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế Tiêu thụ đặc biệt (TTĐB). Theo đó dự kiến sẽ nâng mức thuế suất thuế TTĐB đối với mặt hàng thuốc lá từ 65% lên 75% từ 1/7/2015, và lên 85% từ năm 2018. Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam đồng tình với chủ trương áp dụng các biện pháp về thuế để tăng thu cho ngân sách nhà nước và giảm tiêu dùng thuốc lá. Tuy nhiên, việc tăng thuế cần được cân nhắc vào thời điểm phù hợp, với mức tăng phù hợp để tránh những tác động ngược, vừa không đạt được mục tiêu tăng ngân sách, vừa không

giảm tiêu dùng, trong khi lại tạo thêm khó khăn cho ngành. Việc tăng thuế cần được xem xét trong bối cảnh tình hình buôn lậu thuốc lá đang ngày càng phức tạp và có ảnh hưởng tiêu cực như hiện nay.

Trong bối cảnh buôn lậu thuốc lá hiện đang thu siêu lợi nhuận, việc tăng thuế TTĐB thời điểm này sẽ làm mức lợi nhuận của buôn lậu thuốc lá cao hơn, dẫn đến buôn lậu gia tăng. Thực tế cho thấy, vào năm 2006 khi thuế TTĐB tăng từ 45% lên 55% và 65% vào năm 2008 đã gây ra sự tăng đột biến của thuốc lá nhập lậu khoảng 6 tỷ điếu (từ 12 tỷ điếu năm 2006 lên 18 tỷ điếu năm 2008). Bên cạnh đó, thuốc lá lậu trốn thuế, giá rẻ và không phải in cảnh báo sức khỏe, không phải trích Quỹ phòng chống tác hại thuốc lá, nên sẽ được người tiêu dùng sử dụng nhiều hơn chứ không giảm (bất chấp việc thuốc lá lậu không kiểm soát được chất lượng gây tác hại đến sức khỏe cộng đồng). Hệ quả là, do thuốc lá lậu tăng, dẫn đến thuốc lá sản xuất trong nước sẽ bị thu hẹp và tổng thu ngân sách nhà nước có thể sẽ giảm, chứ không tăng, mặc dù tăng thuế suất (lý do là phần thu ngân sách mất đi do thuốc lá lậu nhiều hơn).

Thực tế này cũng đã từng xảy ra với nhiều quốc gia trong khu vực và trên thế giới. Tại Malaixia, thuế tiêu thụ đặc biệt đối với thuốc lá năm 2010 tăng 182% so với năm 2004, khiến thuốc lá hợp pháp trở nên quá đắt đỏ đối với người tiêu dùng. Kết quả là ngành Công nghiệp thuốc lá Malaixia mất hơn 30% sản lượng cho thuốc lá lậu và thuốc lá lậu đã chiếm 40% thị phần. Cuối cùng, Chính phủ Malaixia đã

quyết định không tăng thuế năm 2011 và 2012.

Tương tự, tại Canada, từ năm 2002 đến năm 2008, trung bình cộng có trọng số của mức thuế tiêu thụ đặc biệt tăng 22%, trong khi lạm phát lũy tích ở mức xấp xỉ 14%. Giá bán lẻ tăng mạnh từ năm 2002 đến năm 2004, nhưng sau đó tăng vừa phải hơn phù hợp với mức tăng thuế. Doanh thu từ việc đánh thuế thuốc lá của Chính phủ tăng bước đầu từ năm 2002 đến năm 2004, nhưng sau đó nhìn chung là giảm, bất kể thuế tiêu thụ đặc biệt tăng lên. Lượng thuốc lá được bán hợp pháp đã giảm 10 tỷ điếu thuốc lá, với tỷ lệ giảm là 27%. Tình trạng buôn lậu tăng đột biến vào năm 2006 và tiếp tục đạt đến một trong những mức cao nhất trên thế giới. Kết quả, sự gia tăng tiêu thụ thuốc lá lậu và sụt giảm đối với số lượng thuốc lá có đóng thuế, đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến thu ngân sách. Chính phủ Canada đã vô hiệu hóa việc tăng thuế tiêu thụ đặc biệt từ năm 2005 do không đạt được cả mục tiêu điều tiết lẫn mục tiêu tài chính.

Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam mong muốn Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Bộ Công Thương, Bộ Tài chính và các cơ quan chức năng khẩn trương thực hiện Thông báo số 61/TB-VPCP ngày 07/02/2014 về ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng tại Hội nghị tổng kết công tác năm 2013 và triển khai kế hoạch năm 2014 của ngành Công Thương. Tạm thời chưa tăng thuế tiêu thụ đặc biệt và đẩy mạnh công tác chống buôn lậu thuốc lá vào thị trường Việt Nam để tăng thu cho ngân sách nhà nước. Sau khi đã ngăn chặn được đáng kể lượng thuốc lá nhập lậu, sẽ xem xét tăng thuế suất thuế TTĐB theo lộ trình tăng dần, phù hợp với tình hình thực tế.

XEM XÉT DỪNG HOẠT ĐỘNG TÁI XUẤT THUỐC LÁ NHẬP LẬU BỊ TỊCH THU

Ngày 21/8/2012, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định 1112/QĐ-TTg cho phép thí điểm tái xuất thuốc lá còn chất lượng nhập lậu bị tịch thu đến hết năm 2013, đồng thời giao cho Bộ Công Thương tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Quyết định này làm cơ sở cho việc thực hiện quy định của Luật phòng chống tác hại của thuốc lá đối với việc xử lý thuốc lá nhập lậu bị tịch thu.

Sau gần 01 năm rưỡi thực hiện, ngày 15/01/2014, Bộ Công Thương, Ban chỉ đạo 127/TW đã có Báo cáo số 06/BC-BCT về kết quả thực hiện thí điểm tái xuất

thuốc lá nhập lậu bị tịch thu. Trong tổng số 28 tỉnh, thành phố thực hiện tái xuất thuốc lá nhập lậu bị tịch thu, chỉ có 10/28 tỉnh, thành phố đề nghị tiếp tục thực hiện. Việc tái xuất thuốc lá lậu ở nhiều tỉnh chưa cho thấy hiệu quả rõ ràng, trong khi các Bộ, ngành, UBND các tỉnh phải tập trung xây dựng các văn bản hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện tốn kém về thời gian và chi phí.

Bên cạnh đó, Điều 15, Khoản 4-c Công ước khung về kiểm soát thuốc lá (FCTC) của Tổ chức Y tế thế giới đã quy định "...bảo đảm rằng tất cả các phương tiện sản xuất, thuốc lá giả, thuốc lá nhái nhãn mác và các sản phẩm thuốc lá bất hợp pháp bị tịch thu phải được tiêu hủy...". Việt Nam đã phê chuẩn và tham gia Công ước FCTC, do đó Việt Nam cần thiết phải tuân thủ các quy định và cam kết quốc tế để tránh những rủi ro về pháp lý.

Liên quan tới vấn đề này, Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam đã xin kiến nghị Thủ tướng Chính phủ về việc: Chỉ đạo tổng kết, đánh giá kết quả việc thực hiện Quyết định 1112/QĐ-TTg ngày 21/8/2012, trong đó xem xét kỹ hiệu quả tổng hợp của việc tái xuất thuốc lá nhập lậu, kiểm tra đơn vị thực hiện tái xuất và thị trường xuất khẩu thuốc lá tái xuất của Việt Nam để tránh nguy cơ tái thẩm lậu. Rà soát các văn bản pháp luật để xem xét tính thống nhất về mặt pháp lý của việc tái xuất thuốc lá nhập lậu, và thực hiện các cam kết quốc tế đã tham gia. Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam kiến nghị Thủ tướng Chính phủ cho dừng việc tái xuất thuốc lá nhập lậu bị tịch thu theo quy định Công ước khung về kiểm soát thuốc lá (FCTC) của Tổ chức Y tế thế giới. Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam và các doanh nghiệp trong ngành Thuốc lá Việt Nam cam kết hỗ trợ kinh phí cho các lực lượng chức năng chống buôn lậu và tiêu hủy thuốc lá theo quy định của pháp luật **○**



LAO BẢO - QUẢNG TRỊ: MẠCH NGẦM BUÔN LẬU VẪN CHẢY



VỪA QUA, BAN PHÁP CHẾ, THÔNG TIN VÀ ĐÀO TẠO - HIỆP HỘI THUỐC LÁ VIỆT NAM PHỐI HỢP VỚI TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM ĐÃ TỔ CHỨC ĐOÀN CÔNG TÁC VỚI SỰ THAM GIA CỦA PHÒNG VIÊN CÁC CƠ QUAN BÁO CHÍ TRUYỀN THÔNG NHẪM KHẢO SÁT, TÌM HIỂU VỀ TÌNH HÌNH BUÔN LẬU THUỐC LÁ TẠI CỬA KHẨU LAO BẢO, TỈNH QUẢNG TRỊ. DƯỚI ĐÂY LÀ MỘT SỐ GHI CHÉP THỰC TẾ TRONG CHUYẾN ĐI.

Không còn cảnh hàng lậu rầm rộ, công khai vượt sông Sêpôn, không còn cảnh hàng đoàn xe máy chở những thùng hàng lớn, chở người “rô bốt” phóng như bay trên đường, những chiếc xe khách chất đầy hàng hóa nối đuôi nhau chạy từ Lao Bảo về Đông Hà... như nhiều năm trước. Nhưng mạch ngầm hàng lậu ở đây vẫn đang chảy, hoạt động buôn lậu hàng hóa tại Lao Bảo (Quảng Trị) vẫn luôn được đánh giá là phức tạp.

SỰ THANH BÌNH GIẢ TẠO

Nhắc đến buôn lậu tại Lao Bảo (Quảng Trị), ai cũng biết đến dòng sông Sêpôn- ranh giới giữa hai nước Lào và Việt Nam, nơi các đối tượng buôn lậu lợi dụng địa hình biên giới dài, hai bên bờ là nơi sinh sống của cư dân để ngày đêm vận chuyển hàng lậu.

Tháng Ba này khi chúng tôi đến Lao Bảo, dòng sông Sêpôn vắng vẻ, thanh bình đến mức đáng ngờ. Dọc tuyến sông dài hơn 100km không thấy bóng dáng một chiếc thuyền chở hàng hóa từ bên kia biên giới sang. Thậm chí khi chúng tôi đến làm việc với Tổ Kiểm soát trên sông của Hải quan Quảng Trị, đơn vị có nhiệm vụ “đóng chốt” kiểm soát hàng lậu đầu tuyến sông Sêpôn, thấy trạm rất vắng vẻ, cán bộ giữ “chốt” ở đây chỉ thấy có 1 người, chiếc cano vốn dùng để “đuổi” bắt hàng lậu không biết vì lẽ gì đang nằm thành thoi trên bờ. Một cán bộ Hải quan (nhất định giấu tên) cho

biết “Do nhu cầu trong nội địa giảm, các đơn vị kiểm soát chặt nên những mặt hàng buôn lậu “nóng” như rượu, thuốc lá giảm, lượng hàng lậu qua sông Sêpôn thời gian gần đây hầu như vắng bóng”. Nguyên nhân, có lẽ một phần là do sau Tết, nhu cầu hàng hóa trong nước giảm, nên hoạt động buôn lậu không sôi động như vài tháng trước đó.

Tuy nhiên trên thực tế, hoạt động buôn lậu hàng hóa tại Lao Bảo vẫn được đánh giá là phức tạp và không lúc nào dứt hẳn. Báo cáo kết quả kiểm soát công tác chống buôn lậu của Đội Kiểm soát Hải quan Quảng Trị năm 2013 cho biết: Tình hình buôn lậu và vận chuyển hàng hóa trái phép trên địa bàn tỉnh Quảng Trị vẫn diễn biến hết sức phức tạp. Đối tượng buôn lậu và vận chuyển trái phép hàng hóa gồm nhiều thành phần, nhưng chủ yếu là nhân dân thuộc các xã biên giới, các xã nằm trong Khu kinh tế thương mại đặc biệt Lao Bảo (KTM). Các đối tượng này bằng mọi thủ đoạn tinh vi, thậm chí chống đối người thi hành công vụ nhằm trốn tránh sự kiểm tra, kiểm soát của các lực lượng chức năng để vận chuyển hàng hóa trái phép từ nước ngoài, cũng như từ KTM Lao Bảo vào nội địa. Đặc biệt các đối tượng buôn lậu thường thuê các đối tượng trong KTM không có công ăn việc làm dùng xe có phân khối lớn chạy với tốc độ cao chở hàng hóa trái phép vượt trạm kiểm soát cổng B KTM

để đưa vào tiêu thụ trong nội địa. Năm 2013, số vụ vi phạm bị bắt giữ trên địa bàn Lao Bảo lên tới 390 vụ, trị giá ước tính khoảng 8 tỷ đồng. Các mặt hàng trọng điểm như: Thuốc lá điếu, rượu, bia, nước tăng lực...

Đại diện Đội kiểm soát Hải quan cho hay, buôn lậu thuốc lá đã thay đổi hoàn toàn phương thức hoạt động. Đối tượng buôn lậu không chờ nhiều hàng đi gần nơi trạm kiểm soát mà chủ yếu thẩm lậu tại những nơi vắng lực lượng kiểm soát vào ban đêm, vào khi trời mưa. Ước tính suốt chiều dài biên giới với Lào đoạn qua Quảng Trị đã có hàng trăm điểm thuộc diện nhạy cảm mà các đối tượng buôn lậu thường đưa hàng qua.

Từ Lào, thuốc lá được chia nhỏ thành từng thùng (khoảng 500 bao/thùng) hoặc gói lại chùng 10 - 20 cây để chuyển qua biên giới. Đối tượng vận chuyển thuốc lá lậu đa phần là người địa phương nên rất thông thuộc địa hình, đường đi và các trạm kiểm soát. Sau khi đưa vào nội địa, thuốc lá được tập kết để giấu trong các xe khách, xe tải để về Hà Nội, TP Hồ Chí Minh và các thành phố lớn.

CÒN ĐÓ NHỮNG KHÓ KHĂN

Địa bàn rộng, thiếu lực lượng, phương tiện vẫn là những khó khăn từ nhiều năm nay của lực lượng Hải quan trong công tác chống buôn lậu trên địa bàn Lao Bảo.

Ông Lê Minh Thành - Đội trưởng Đội Kiểm soát Hải quan Quảng Trị cho biết: Đội Kiểm soát hiện chỉ có 37 người, trừ các đồng chí ốm đau, nghỉ phép,... lực lượng còn lại chỉ còn trên dưới 30 người kiểm soát trên 100 km đường bên dọc tuyến sông Sêpôn, rồi cả một vùng rộng lớn (trên 1.000km²) của KTM Lao Bảo không có hàng rào cứng...

Thiếu người cũng là tình trạng tương tự của Hải quan cửa khẩu Lao Bảo. Ông Đinh Ngọc Thanh - Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu Lao Bảo cho



Kiểm tra hàng hóa tại Cửa khẩu Lao Bảo - Quảng Trị

biết: Đơn vị chỉ có 40 người, trừ các đồng chí lái xe, nấu ăn, và những đồng chí được cử đi học, đi tập huấn, luân phiên nghỉ theo chế độ, đơn vị chỉ còn thường trực khoảng 26 - 27 người chia làm 3 tổ, trong đó có cả công tác kiểm soát, chống buôn lậu qua địa bàn. Tình trạng thiếu người càng trở nên căng thẳng hơn khi Lao Bảo là cửa khẩu duy nhất trong cả nước làm đến 10 giờ đêm. Thời gian làm việc kéo dài, lực lượng mỏng, khiến khối lượng, áp lực công việc rất lớn.

Lực lượng mỏng đã đành, lực lượng chống buôn lậu ở đây còn đang rơi vào tình trạng "không có kinh phí" để hoạt động. Ông Lê Minh Thành nói và dẫn chứng: Thực hiện theo Thông tư 173/2013/TT-BTC kể từ 1-7-2013, toàn bộ tiền xử lý tang vật thu được đều phải nộp cho ngân sách Nhà nước, chứ không được trích để lại phục vụ cho hoạt động chống buôn lậu. Chính vì vậy, hiện nay, Đội Kiểm soát Hải quan Quảng Trị không được thanh toán tiền xăng, dầu, chi phí mua tin, xây dựng cơ sở, điện thoại phục vụ công tác chống buôn lậu. Chỉ tính riêng tiền xăng, đơn vị hiện đang nợ tới 600 - 700 triệu đồng. Không có kinh phí đổ xăng không chỉ các phương tiện như ô tô, canô đành nằm im, mà đến xe máy anh em cũng hạn chế chạy vì cứ chạy là tốn tiền, chi phí nợ ngày một tăng. Chính vì vậy, nhiều phương tiện phục vụ cho công tác chống buôn lậu đã bị hỏng nhưng giờ cũng chẳng có kinh phí để sửa chữa. Các cơ sở cũng từ chối cung cấp thông tin vì đơn vị không có kinh phí cho hoạt động này. Ông Thành than thở: Có thể nói, hoạt động chống buôn lậu đang bị "trói chân trói tay". Được biết, trung bình hàng năm, kinh phí cho công tác hỗ trợ hoạt động chống buôn lậu của đơn vị vào khoảng 2 tỷ đồng.

Với thực tế như vậy, Lao Bảo - Quảng Trị đã và đang vẫn luôn là điểm "nóng" buôn lậu trên tuyến miền Trung.



Đoàn phóng viên làm việc với Đội Kiểm soát Hải quan Quảng Trị về công tác chống buôn lậu

Đa dạng hóa thị trường xuất khẩu:

Ý NGHĨA XÃ HỘI SÂU SẮC TRONG XUẤT KHẨU VỎ CÂY THUỐC LÁ

Thực hiện chỉ đạo của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam, trong suốt thời gian qua, bên cạnh công tác kinh doanh chính, Công ty Xuất Nhập khẩu Thuốc lá đã không ngừng tìm kiếm và phát triển thêm hoạt động xuất khẩu đối với các nguyên phụ liệu thuốc lá Việt Nam ra thị trường quốc tế. Chính bằng sự nỗ lực không ngừng đó, Công ty đã thực hiện thành công việc xuất khẩu sản phẩm vỏ cây thuốc lá – một loại nguyên liệu bỏ đi trước đây – sang thị trường Nhật Bản. Sau 6 năm thực hiện công tác xuất khẩu mặt hàng này, với ban đầu chỉ xuất khẩu được vài chục tấn, sau những cố gắng, tìm tòi nhằm nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, đến nay, Công ty đã xuất khẩu trên dưới 400 tấn mỗi năm. Và dự kiến, sản lượng xuất khẩu sẽ còn tiếp tục tăng trong thời gian tới.

Bên cạnh những giá trị kinh tế thu được từ công tác xuất khẩu mặt hàng này, việc khai thác thêm được nguồn nguyên liệu (bỏ đi) từ cây thuốc lá phục vụ sản xuất trong nước còn mang một ý nghĩa xã hội sâu sắc. Trước đây, người nông dân chỉ trồng cây thuốc lá để lấy lá cung cấp cho các nhà máy sản xuất, còn các phần khác của cây thuốc lá đều phải bỏ đi. Việc này đã tạo nên sự lãng phí do vừa phải bỏ đi phần lớn cây thuốc lá, vừa tốn chi phí và thời gian để đốn bỏ cây chuẩn bị cho mùa vụ tiếp theo. Tuy nhiên, việc xuất khẩu được vỏ cây thuốc lá ra thị trường nước ngoài đã phần nào đó giải quyết được vấn đề này. Sau khi thu hoạch lá thuốc lá xong, người nông dân sẽ tiếp tục bắt tay vào thực hiện công tác bào lấy vỏ cây thuốc lá. Việc thu



Vỏ cây thuốc lá thành phẩm chuẩn bị đóng gói

hoạch vỏ cây thuốc lá đã tiết kiệm được thời gian và công sức của người nông dân trong quá trình xử lý lại



Đội tác Nhật Bản đến làm việc với Công ty về việc xuất khẩu vỏ cây thuốc lá

đất đai chuẩn bị cho mùa vụ mới, đồng thời thu nhập của người nông dân cũng được tăng lên đáng kể khi khai thác thêm được nguồn nguyên liệu này.

Ban đầu, khi mới thực hiện việc thu hoạch vỏ cây, người nông dân đã gặp rất nhiều trở ngại, thiếu kinh nghiệm và chỉ xem đây là một công việc mang tính tạm thời. Tuy nhiên, sau 6 năm thực hiện, người nông dân đã rất quen thuộc với việc xử lý vỏ cây thuốc lá, từ đó sản lượng cũng như chất lượng của mặt hàng này không ngừng tăng cao. Họ cũng đã xem đây là một nguồn thu nhập ổn định và lâu dài. Không chỉ những người trồng cây thuốc lá thu lợi được từ hoạt động xuất khẩu vỏ cây thuốc lá, hoạt động này còn đem lại lợi ích thiết thực khác khi tạo thêm được rất nhiều việc làm cho lao động địa phương làm việc trong các cơ sở chế biến và xử lý vỏ cây thuốc lá trước khi xuất khẩu ra nước ngoài. Từ đó góp phần cải thiện đời sống của nhân dân vùng trồng thuốc lá, giảm bớt các tệ nạn, tỷ lệ thất nghiệp, tỷ lệ hộ nghèo, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn trong việc trồng cây thuốc lá và đặc biệt tăng thêm thu nhập đáng kể hàng năm cho người nông dân.

Bên cạnh đó, việc tận dụng khai thác được vỏ cây thuốc lá để xuất khẩu cũng góp phần gia tăng nguồn thu ngân sách cho địa phương, từ đó góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội địa phương ngày càng phát triển.

Chúng ta có thể thấy được lợi ích sâu rộng mà việc

khai thác thành công vỏ cây thuốc lá đã đem lại cho đời sống của bà con nông dân vùng trồng thuốc lá. Đây là một việc làm không chỉ đem lại lợi ích kinh tế, mà còn mang một ý nghĩa xã hội cao đẹp. Chính vì vậy, Công ty Xuất Nhập khẩu Thuốc lá luôn bám sát chặt chẽ để đồng hành cùng người nông dân cũng như các cơ sở chế biến để nâng cao chất lượng cũng như sản lượng sản phẩm, tăng cường chuyên môn hóa để đem lại hiệu quả kinh tế cao nhất cho bà con nông dân. Công ty cũng luôn không ngừng nỗ lực để tiếp tục giữ vững cũng như mở rộng thị trường tiêu thụ. Từ đó tạo nên sự phát triển bền vững cho mặt hàng vỏ cây thuốc lá của Việt Nam, góp phần nâng cao đời sống cho người trồng thuốc lá 





Nhìn lại 20 năm phát triển vùng nguyên liệu thuốc lá ở Cao Bằng

CÂY THUỐC LÁ (CTL) LÀ MỘT TRONG NHỮNG CÂY CÔNG NGHIỆP CÓ SỰ GẮN BÓ VÀ GẮN GỬI ĐỐI VỚI ĐỜI SỐNG NHIỀU NGƯỜI DÂN VIỆT NAM, ĐẶC BIỆT LÀ NGƯỜI DÂN VÙNG CAO. TRƯỚC ĐÂY, CTL ĐƯỢC TRỒNG PHÂN TÁN Ở KHẮP MỌI NƠI, PHÁT TRIỂN TỰ PHÁT. CÙNG VỚI SỰ PHÁT TRIỂN NGÀNH CÔNG NGHIỆP THUỐC LÁ, CTL ĐÃ ĐƯỢC NHÀ NƯỚC QUAN TÂM VÀ CÓ NHỮNG CHÍNH SÁCH THÍCH HỢP ĐỂ NÂNG CAO HIỆU QUẢ TRONG VIỆC TRỒNG CTL. VỪA QUA, NHÂN DỊP KỶ NIỆM 20 NĂM TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ PHÁT TRIỂN VÙNG NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ TẠI CAO BẰNG, DO VIỆN KINH TẾ KỸ THUẬT THUỐC LÁ (VKTKTTL) TỔ CHỨC, CÁC ĐỒNG CHÍ LÃNH ĐẠO TỈNH CAO BẰNG QUA CÁC THỜI KỲ, LÃNH ĐẠO TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM, CÁC CÁN BỘ CỦA VIỆN KINH TẾ KỸ THUẬT THUỐC LÁ, CÙNG NHIỀU ĐẠI BIỂU... ĐÃ ĐƯỢC DỊP TRỞ LẠI CAO BẰNG, CHỨNG KIẾN NHỮNG SỰ THAY ĐỔI CỦA VÙNG NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ, ĐỒNG THỜI ÔN LẠI QUẢNG THỜI GIAN 20 NĂM GẮN BÓ VỚI ĐẦY KỶ NIỆM ĐÁNG NHỚ.

LỊCH SỬ PHÁT TRIỂN CÂY THUỐC LÁ TẠI CAO BẰNG

Trước năm 1960, CTL được trồng tại Cao Bằng là giống thuốc lá nâu địa phương, có tên gọi “Thang Lay”. Thời đó, người dân trồng CTL chủ yếu để hút, sản lượng không đáng kể, thuốc lá nguyên liệu chưa trở thành hàng hóa. Sau năm 1960, một số giống thuốc lá vàng có nguồn gốc từ Trung Quốc đã được trồng

tại Cao Bằng như: Đại kim tinh, Trung hoa bài... Tuy nhiên, do khả năng của những giống cây này chịu sâu bệnh thấp, thường ra hoa sớm, cùng với việc áp dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật thời kỳ này hạn chế, nên năng suất thấp, chỉ đạt 6-7 tạ/ha, hiệu quả kinh tế không đáng kể. Việc sản xuất thuốc lá nguyên liệu thời kỳ này, chủ yếu theo kế hoạch của Nhà nước để cung cấp cho các nhà máy sản xuất thuốc lá điếu với



Các cán bộ Khoa học kỹ thuật Viện KTKT Thuốc lá được tặng thưởng vì đạt nhiều thành tích trong công tác phát triển vùng nguyên liệu

phương thức, Nhà nước cấp toàn bộ vật tư, lương thực và giao cho các hợp tác xã thực hiện, sau đó thu mua lại toàn bộ sản phẩm. Trong thời kỳ này, một số giống thuốc lá được trồng phổ biến như CB1, CB2, CB3 đã bị lẫn tạp hóa và thoái hóa. Đến năm 1987, sau khi chuyển đổi từ mô hình hợp tác xã sang mô hình người nông dân tự làm chủ trên mảnh đất của mình: Trồng cây gì, nuôi con gì. Nhưng vì không có đầu ra cho sản phẩm, hiệu quả kinh tế thấp, nên diện tích trồng thuốc lá giảm từ 1.000 ha, đến năm 1993 chỉ còn khoảng vài trăm ha. Nguyên nhân chủ yếu là do kỹ thuật sản xuất lạc hậu như: Giống bị thoái hóa, phân bón thiếu và không đúng chủng loại, các biện pháp phòng trừ sâu bệnh không được chú ý đúng mức, hái sấy không đúng độ chín kỹ thuật,... từ đó dẫn tới các nhà máy thuốc lá điều không thu mua sản phẩm.

Từ năm 1994, được sự quan tâm giúp đỡ của các cơ quan chức năng, Viện Kinh tế Kỹ thuật Thuốc lá - đơn vị thành viên của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam, đã được giao nhiệm vụ nghiên cứu triển khai thực hiện các chương trình trồng cây thuốc lá tại Cao Bằng. Trong suốt 20 năm qua, nhiều dự án, chương trình nghiên cứu, các tiến bộ khoa học kỹ thuật đã được triển khai để tập trung cho phát triển vùng nguyên liệu thuốc lá, phải kể đến các dự án về: Giống thuốc lá, kỹ thuật canh tác thuốc lá, hái sấy và phân cấp nguyên liệu thuốc lá... Đã có 27 đề tài cấp bộ, cấp Nhà nước với kinh phí trên 13 tỷ đồng; 85 đề tài, dự án cấp Tổng công ty được thực hiện

với tổng kinh phí hơn 32 tỷ đồng. Do có sự quan tâm của các bộ, ngành trung ương; sự đầu tư của Công ty Thuốc lá Thăng Long cũng như sự nỗ lực của các cán bộ VKTKTTL, CTL đã dần lấy lại được niềm tin trong nhân dân tỉnh Cao Bằng. Nhận thấy CTL sẽ đem lại những giá trị lớn cho đời sống nhân dân của Tỉnh, năm 2000, ông Đàm Thơm - Nguyên Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Cao Bằng cùng bà Nguyễn Thị Loan - Nguyên Viện trưởng VKTKTTL đã ký Biên bản thỏa thuận số 92A/BB - VTL - KH về việc phát triển vùng nguyên liệu thuốc lá lâu dài trong 10 năm (từ 2001 - 2010). Theo đó, VKTKTTL là đơn vị duy nhất đầu tư, hướng dẫn kỹ thuật, thu mua và bao tiêu toàn bộ sản phẩm nguyên liệu thuốc lá trên địa bàn Tỉnh. Đồng thời phối hợp với UBND Tỉnh đầu tư, thực hiện dự án phát triển vùng nguyên liệu một cách bền vững. Và Biên bản này đã thực sự trở thành cơ sở pháp lý quan trọng, là nền tảng quyết định cho sự phát triển thành công vùng nguyên liệu thuốc lá như ngày nay. Ngay từ năm 2001, VKTKTTL đã triển khai ký hợp đồng và chuyển giao giống thuốc lá mới, cung ứng vật tư phân bón, thu mua sản phẩm với các huyện Hòa An, Hà Quảng, Thông Nông, Trà Lĩnh, Nguyên Bình, Trùng Khánh, Thạch An với diện tích hơn 1.000 ha. Đồng thời, Viện đã kết hợp cùng Tỉnh tiến hành quy hoạch vùng trồng thuốc lá tới năm 2010. Cũng trong thời gian này, các cán bộ của Viện đã miệt mài nghiên cứu, chọn tạo các giống mới, các dạng phân bón chuyên dùng cho cây thuốc lá, các mẫu lò sấy quy mô trang trại, quy mô hộ gia đình, nghiên cứu thành công kỹ thuật phối trộn

và đúc ống beton dùng cho lỗ sấy thuốc lá, đã được bà con nông dân tại các vùng trồng thuốc lá đón nhận. Từ năm 2010 đến nay, vùng sản xuất thuốc lá nguyên liệu Cao Bằng không ngừng phát triển. Để đáp ứng được yêu cầu phát triển sản xuất và thực hiện các quy định của Nhà nước, hàng năm, VKTKTTL đã ký hợp đồng nguyên tắc với các huyện Hà Quảng, Hòa An... về việc đầu tư phát triển sản xuất, tiêu thụ sản phẩm (công bố giá sàn) nguyên liệu thuốc lá cho nông dân. Đồng thời, Viện ký các hợp đồng hỗ trợ kỹ thuật và liên kết đầu tư với một số doanh nghiệp đầu tư sản xuất thuốc lá nguyên liệu Cao Bằng như: Công ty TNHH Thương mại và Đầu tư Đại Thành; Công ty CP Dịch vụ thương mại Đồng Tâm; Công ty Thương mại và Dịch vụ Quyết Thắng... Tại Cao Bằng, Viện giao cho Chi nhánh tại Cao Bằng trực tiếp ký hợp đồng đầu tư, cung ứng phân bón hỗn hợp cho cây thuốc lá và tiêu thụ sản phẩm với các nhóm hộ nông dân để tổ chức sản xuất. Với phương thức đó, Viện cung cấp toàn bộ hạt giống khoảng từ 60 – 65kg/năm với giá trị từ 600 – 650 triệu đồng/năm; phân bón hỗn hợp chuyên dùng cho cây thuốc lá từ 1.200 – 1.400 tấn/năm với giá trị từ 15 -17 tỷ đồng/năm; thuốc bảo vệ thực vật và tư vấn các biện pháp phòng trừ; mở các lớp tập huấn nghiệp vụ gồm 54 lớp học với sự tham gia của 1.618 học viên là nông dân của hai huyện Hòa An và Hà Quảng. Ngoài ra, Viện đã phối hợp với các chuyên gia của Công ty Liên doanh BAT - Vinataba tập huấn kỹ thuật phân cấp theo tiêu chuẩn xuất khẩu gỗ tại chỗ và đã xây dựng mô hình phối hợp với Chính quyền các cấp của huyện Hà Quảng để xây dựng vùng nguyên liệu chất lượng cao. Cùng với các hoạt động nghiên cứu, Viện cũng cho xây dựng các trạm thu mua tại các điểm cần thiết, nhằm tạo thuận lợi cho nông dân trong việc bán sản phẩm.

Qua biết bao thăng trầm của CTL, từ lúc diện tích thuốc lá chỉ 30 ha/năm (năm 1993), đến nay đã đạt từ 3.400 – 4.000 ha/năm, sản lượng hàng năm từ 7.000 – 8.000 tấn/năm. Các giống mới do Viện



Đoàn lãnh đạo Tổng công ty và Viện KTKT Thuốc lá tham quan vùng nguyên liệu tháng 4/2014

nghiên cứu hiện đang cho năng suất cao là K326, C7-1, C9-1, GL2... với công thức luân canh: Lúa - Thuốc lá - cây trồng khác. Với những cánh đồng thuốc lá tươi tốt, bạt ngàn tại các huyện Hòa An, Hà Quảng và 9 huyện trồng thuốc lá, Vụ xuân 2013, giá bình quân khoảng 50.000 – 52.000 đồng/kg, doanh thu từ lĩnh vực trồng CTL đạt từ 350 – 400 tỷ đồng/năm, CTL thực sự đã đóng vai trò quan trọng trong việc xóa đói giảm nghèo, và đặc biệt góp phần tạo ra những diện mạo mới cho đời sống nhân dân tỉnh Cao Bằng. Song song với lợi ích từ CTL đem lại cho những người dân, trong 20 năm, Tổng Công ty Thuốc lá Việt Nam, VKTKTTL đã thực hiện tốt Chương trình xóa đói giảm nghèo, phát triển cơ sở hạ tầng nông thôn với tổng kinh phí đầu tư hơn 17 triệu đồng như xây dựng đường giao thông, kênh mương, trường học, đào tạo nghề...

HAI MƯƠI NĂM VỚI BIẾT BAO GIAN KHỔ KHÓ QUÊN

Hôm nay, trong dịp kỷ niệm 20 năm triển khai các nhiệm vụ khoa học công nghệ và phát triển vùng nguyên liệu thuốc lá trên đất Cao Bằng, nhìn những cánh đồng thuốc lá bạt ngàn, xanh tốt, các cán bộ của Viện, các cán bộ lãnh đạo của tỉnh Cao Bằng, các doanh nhân... lại mừng mừng, tủi tủi ôn lại những thời kỳ khó khăn, gian khổ với biết bao kỷ niệm đáng nhớ. Để có được những cánh đồng thuốc lá bạt ngàn, tươi tốt như ngày hôm nay thì rất nhiều giọt mồ hôi, công sức của các cán bộ Viện, các doanh nghiệp đã phải đổ ra. Biết bao ngày đêm trăn trở, trải qua những năm tháng vô cùng khó khăn về điều kiện sinh hoạt, đi lại để phổ biến, hướng dẫn các nghiệp vụ kỹ thuật

cho những người nông dân. Các cán bộ khoa học VKTKTTL đã trực tiếp cùng bà con nông dân bám ruộng, lội đồng; không quản ngày đêm, mưa nắng, gió rét để đến từng thôn, xóm phổ biến kỹ thuật cho các hộ nông dân làm chủ kỹ thuật mới và cấp hạt giống thuốc lá. Để những người nông dân, mà đa số là những người dân tộc nghe theo những hướng dẫn của mình, các cán bộ Viện hầu như phải biến mình thành như những người dân bản địa. Nhiều khi phải ăn cùng họ, ở cùng họ để tìm hiểu những phong tục tập quán của họ, sau đó dần dần giải thích để họ hiểu ra những lợi ích, rồi mới cùng nhau hợp tác được. Theo lời kể của anh Phùng Văn Hân, hiện đang công tác tại Chi nhánh Thuốc lá Ba Vì, anh tham gia hoạt động ở Chi nhánh Thuốc lá Cao Bằng được 5 năm (1998 - 2002). Vào những thời kỳ này, Chi nhánh Thuốc lá Cao Bằng chỉ có khoảng 7- 8 anh em, cuộc sống tuy rất vất vả, nhưng cũng đầy kỷ niệm không thể quên. Hàng ngày, các anh em chia nhau đi đến những vùng trồng nguyên liệu thuốc lá, khi thì gặp Chính quyền địa phương để trao đổi kế hoạch phối hợp, lúc thì đến các hộ dân để tư vấn, hướng dẫn nghiệp vụ kỹ thuật. Anh Hân cho biết, anh sợ nhất là vào những dịp Lễ truyền thống, nông dân theo phong tục không chịu đi lên cánh đồng thuốc lá để làm việc, cứ ở nhà uống rượu. Nhiều khi đến nhà họ để nhắc nhở, lại phải uống cùng vì họ cứ mời, và theo phong tục thì không thể từ chối được, thế là mình cũng say sật, thậm chí có những thời gian cứ liên miên như vậy, làm sức khỏe suy sụp nhiều. Còn với anh Nguyễn Việt Công có hơn 7 năm gắn bó với Thuốc lá Cao Bằng kể lại, có những lần phải ở vùng nguyên liệu, cứ buổi sáng anh Công cùng một đồng nghiệp lại ra cánh đồng thuốc lá với nông dân để kiểm tra sâu bệnh, hướng dẫn kỹ thuật, chiều lại trở lại cái lán được dựng tạm trên quả núi. Mùa đông thì rét mướt, mùa hè thì nóng kinh khủng, suốt ngày bị muỗi đốt, mà muỗi ở đây thì toàn là muỗi "cụ". Có lần khi vừa tắm xong, đếm trên người thấy có đến 6 nốt muỗi đốt, sưng rất to. Ngoài ra, trong quá trình thu mua nguyên liệu thuốc lá, anh Công cũng như nhiều cán bộ Viện đã gặp phải không ít lần bị những kẻ xấu tấn công bởi họ nghĩ rằng, các anh đã cản trở lợi ích của họ, thậm chí có những lần có nguy cơ bị tấn công nguy hiểm đến tính mạng. Sau khi tìm hiểu và được giải thích đạt tình, thấu lý, những kẻ tấn

công kia đành xin lỗi và rút lui. Một câu chuyện đã để lại dấu ấn về công tác dân vận của Phó Viện trưởng VKTKTTL Nguyễn Văn Vân. Đó là, vào thời kỳ anh Vân được phân công công tác tại Chi nhánh Thuốc lá Cao Bằng, một lần liên hoan với những lần nâng ly nhiệt tình với các cán bộ của huyện, sau khi đã bắt tay nhau vài lần để chia tay, anh lên xe máy phóng trở về Chi nhánh với trạng thái "bung biêng". Trên đường đi, xe đâm vào bụi tre và đổ quay đơ, sau đó anh Vân lồm cồm bò dậy, lên xe máy tiếp tục phóng về Chi nhánh, sau khi đi mãi, lại thấy mình xuất hiện tại chỗ liên hoan. Mọi người thấy anh Vân quay trở lại, chạy ra tưởng có việc gì, hỏi ra mới té ngửa là do bị ngã, chiếc xe đã quay theo hướng ngược trở lại chỗ liên hoan, và anh Vân sau khi dựng xe lên cứ theo hướng đó đi, nên mới lại đến chỗ này. Thông cảm và hiểu những nỗi vất vả của các cán bộ khoa học Viện, các đồng chí lãnh đạo các cấp của tỉnh Cao Bằng cũng đã dành những tình cảm và quan tâm sâu sắc cho các anh, chị em. Nhiều đồng chí cũng đã đích thân thường xuyên chỉ đạo sát sao, tích cực tuyên truyền, vận động để bà con nông dân hiểu những lợi ích của các chương trình, dự án phát triển nguyên liệu thuốc lá để giao đất và cùng tham gia thực hiện chương trình, qua đó, các chương trình, dự án đã được triển khai thuận lợi.

Trở lại vùng nguyên liệu thuốc lá Cao Bằng sau 20 năm, thực sự đã làm trôi chảy những kỷ niệm đáng nhớ của các cán bộ VKTKTTL một thời gắn bó, lăn lộn trên mảnh đất này. Và sự phát triển của vùng nguyên liệu này như ngày hôm nay, cũng đã minh chứng cho tầm quan trọng các thành quả nghiên cứu khoa học của Viện. Sự liên kết 4 nhà: Nhà nước - Nhà khoa học - Nhà doanh nghiệp - Nhà nông đã được vận dụng linh hoạt, sáng tạo trong suốt thời gian qua. Và để vùng nguyên liệu thuốc lá mang thương hiệu "Thuốc lá nguyên liệu Cao Bằng chất lượng cao", rất cần sự quan tâm, đầu tư theo chiều sâu của các cơ quan chức năng, đặc biệt là sự đầu tư của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam cho công tác nghiên cứu khoa học 

Đánh giá thị trường
bánh kẹo Việt Nam

Cơ hội gia tăng giá trị chưa được khai thác cho các công ty bánh kẹo trong nước

MICHAEL THOMAS SZCZEPANSKI

*Giám đốc Dịch vụ Tư vấn chiến lược, Công ty PwC Việt Nam **

VIỆT NAM LÀ NƯỚC ĐÔNG DÂN THỨ 13 THẾ GIỚI, VỚI MỨC TĂNG TRƯỞNG DÂN SỐ ĐẠT 1,1% HÀNG NĂM, VIỆT NAM CÓ NỀN TẢNG KHÁCH HÀNG LỚN CÓ NHU CẦU VỀ CÁC SẢN PHẨM BÁNH KẸO. DÂN SỐ THÀNH THỊ DỰ KIẾN ĐẠT GẦN MỘT NỬA DÂN SỐ CẢ NƯỚC SAU 20 NĂM NỮA, SẼ GÓP PHẦN THÚC ĐẨY TIÊU DÙNG VÀ ĐẨY MẠNH CÁC THƯƠNG HIỆU. DO MỘT LƯỢNG LỚN THỊ PHẦN BÁNH KẸO ĐƯỢC TIÊU THỤ CHỦ YẾU Ở CÁC KHU VỰC ĐÔ THỊ, ĐÔ THỊ HÓA SẼ TRỞ THÀNH NHÂN TỐ THÚC ĐẨY TĂNG TRƯỞNG CHÍNH CHO NHU CẦU BÁNH KẸO. DỰ BÁO THU NHẬP KHẢ DỤNG CỦA VIỆT NAM TĂNG 8,1% TRONG 5 NĂM TỚI, DẪN ĐẾN VIỆC TĂNG NHU CẦU VỀ HÀNG HÓA TIÊU DÙNG. KINH NGHIỆM TỪ CÁC NƯỚC KHÁC NHU THÁI LAN, MALAYSIA VÀ TRUNG QUỐC CHO THẤY, SỰ CHI PHỐI CỦA QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ ĐỐI VỚI SỰ PHÁT TRIỂN CỦA THỊ TRƯỜNG BÁNH KẸO DẪN TỚI SỰ GIA TĂNG VỀ NHU CẦU Ở CÁC PHÂN KHÚC SẢN PHẨM.



Sản xuất bánh tươi tại Hải Hà - Kotobuki

TĂNG TRƯỞNG TIÊU THỤ BÁNH KẸO

Việc tiêu thụ các sản phẩm bánh kẹo có thể chuyển hướng sang các sản phẩm ít đường với tốc độ tăng trưởng của bánh kẹo ít đường đạt hơn 8% một năm, trong khi sự tăng trưởng của các sản phẩm bánh quy và bánh mì sẽ có những ghi nhận đáng kể. Tăng trưởng của thị trường này

(*) PwC Việt Nam, thành lập từ 1994, là thành viên của mạng lưới PwC toàn cầu hoạt động tại hơn 157 quốc gia trên khắp thế giới với hơn 184.000 nhân viên. PwC cam kết cung cấp những dịch vụ đạt tiêu chuẩn chất lượng cao nhất về tư vấn, kiểm toán, thuế và pháp lý

chủ yếu ở phân khúc kẹo thuốc, *bánh kẹo bạc hà* và *sô cô la đen và hướng tới những sản phẩm có thương hiệu*. Nhu cầu kẹo ít đường dự báo sẽ tăng do ý thức về sức khỏe của người tiêu dùng. Thị trường bánh nướng tươi (bao gồm bánh mì, bánh ngọt...) và bánh quy khô tiềm năng hơn các sản phẩm kẹo, đặc biệt là phân khúc bánh quy mặn và bánh quy giòn do các loại này ít đường hơn.

VIỆT NAM – MỘT THỊ TRƯỜNG BÁNH KẸO MANG TÍNH CẠNH TRANH CAO VÀ CỞI MỞ CHO CÁC CÔNG TY TRONG NƯỚC VÀ NƯỚC NGOÀI

Người tiêu dùng Việt Nam hiện đang quan tâm tới những sản phẩm ngon và có chất lượng mà không quan tâm tới nguồn gốc xuất xứ dẫn tới cơ hội phát triển cởi mở cho các công ty nước ngoài tham gia vào thị trường Việt Nam cũng như các công ty trong nước.

Thị trường nội địa chứng kiến sự phát triển mạnh mẽ của các công ty sản xuất bánh kẹo trong nước có truyền thống lâu đời như Kinh Đô, Hải Hà, Bibica và Hữu Nghị chiếm lĩnh thị phần vững chắc trên thị trường nội địa. Sản phẩm của các công ty này được nhiều thế hệ người Việt Nam ưa chuộng nhờ các nhãn hiệu được biết tới trên cả nước. Các doanh nghiệp trong nước có lợi thế trong việc nắm bắt được khẩu vị và thị hiếu của người dân, dẫn tới việc định vị mục tiêu cho các nhãn hiệu. Hải Hà được biết đến với các sản phẩm kẹo dẻo và bánh xốp. Kinh Đô đang dẫn đầu thị trường bánh quy và bánh quy giòn. Bibica nắm giữ vị trí riêng về bánh kẹo có đường và bánh xốp, đặc biệt trong khu vực phía Nam. Trong khi đó, Hữu Nghị là thương hiệu được các hộ gia đình ưa chuộng với sản phẩm bánh nhân mặn (bánh nhân ruốc) và bánh quy khô với giá cả rất hợp lý.

Tuy nhiên, các công ty nước ngoài cũng đã xây dựng được vị thế vững mạnh bao gồm các công ty chuyên về bánh kẹo (ví dụ. Perfetti Van Melle) và các tập đoàn hàng tiêu dùng đa dạng như (Orion, Kraft, Nestle với nhãn hiệu Kitkat, P&G với Vicks). Các công ty này đem tới thị trường Việt Nam những nhãn hiệu quốc tế và sản phẩm chất lượng thượng hạng. Các thương hiệu nước ngoài vượt trội các nhà sản xuất trong nước về công nghệ, khả năng sáng tạo và danh mục sản phẩm đa dạng có sức hút với người tiêu dùng trong nước. Đặc biệt, nhiều thương hiệu bánh nướng nước ngoài đã gia nhập thị trường Việt Nam trong

vài năm vừa qua và điều này đã góp phần chia nhỏ thị trường bánh nướng và tăng tính cạnh tranh cho thị trường (nhãn hiệu Breadytalk của Singapore, Paris Baguette và Tous Les Jours của Hàn Quốc). Các nhãn hiệu nước ngoài cũng xuất hiện trong hầu hết các phân khúc bánh kẹo khác, từ kẹo có đường tới bánh quy. Phân khúc kẹo dẻo và kẹo sô cô la do các công ty nước ngoài chiếm lĩnh và các công ty trong nước rất khó để cạnh tranh, chủ yếu do hạn chế về công nghệ và bí quyết sản xuất.

Hiện nay, thị phần giữa các nhãn hiệu nội địa và nước ngoài trên thị trường là khoảng 70/30, tuy nhiên các doanh nghiệp trong nước cần tìm kiếm các giải pháp để cạnh tranh với các nhãn hiệu nước ngoài thông qua việc nghiên cứu nhu cầu và hành vi ứng xử của khách hàng, để từ đó cải tiến sản phẩm và mô hình phân phối.

BÍ QUYẾT THÀNH CÔNG CHO CÁC CÔNG TY BÁNH KẸO TRONG NƯỚC

Tạo ra các sản phẩm cải tiến và phù hợp với khách hàng. Các doanh nghiệp trong nước cần tìm hiểu hơn nữa về thị hiếu và khẩu vị của người tiêu dùng trong tương lai, từ đó xây dựng danh mục sản phẩm hướng tới các phân khúc khách hàng phù hợp. Việc phát triển và cải tiến sản phẩm này đòi hỏi phải có sự đầu tư và các kế hoạch chiến lược.

Tạo ra lợi thế cạnh tranh trong mạng lưới phân phối. Các doanh nghiệp trong nước cần tìm cách xây dựng và khai thác mạng lưới phân phối trên toàn quốc. Công việc này đòi hỏi sự hỗ trợ của một chiến lược phân phối vững chắc và hiệu quả dựa trên việc xây dựng mối quan hệ đối tác với các nhà phân phối và bán lẻ.

Xây dựng các nhãn hiệu vững mạnh. Doanh nghiệp trong nước cần tập trung đầu tư phát triển nhãn hiệu với kế hoạch định vị giá trị một cách rõ ràng và hướng tới những phân khúc khách hàng cụ thể. Để làm được điều đó, cần phải có kế hoạch đầu tư tiếp thị quy mô lớn thông qua các phương tiện truyền thông đại chúng cũng như mở rộng mạng lưới phân phối, bán lẻ. Ngoài ra, đây có thể là cơ hội để các doanh nghiệp trong nước tận dụng việc gia công cho các nhãn hiệu nước ngoài để tạo ra sức ảnh hưởng nhanh trên thị trường và cạnh tranh với những nhãn hiệu quốc tế đã được giới thiệu tại Việt Nam.

Tuy nhiên, để xây dựng được một danh mục sản phẩm đa dạng, bao gồm các nhãn hiệu mạnh và mạng lưới phân phối trên phạm vi toàn quốc, các công ty trong nước cần xác định quy mô hoạt động. Xét tới bối cảnh kinh tế hiện nay, sẽ còn nhiều thách thức để tìm ra nguồn vốn cho các kế hoạch đầu tư cần thiết, cùng với năng lực hạn chế có thể gây khó khăn cho việc thực hiện các yêu cầu và hành động chiến lược kể trên. Do vậy, các doanh nghiệp này cần nghiên cứu các lợi ích có thể có được dựa trên sự kết hợp các nguồn lực hiện có, nhằm giúp tăng khả năng cạnh tranh với các công ty nước ngoài trong cuộc chiến giành thị phần và thu hút người tiêu dùng.

BÀI HỌC THÀNH CÔNG CỦA CÁC TẬP ĐOÀN TIÊU DÙNG VÀ CÁC NHÃN HIỆU TRONG NƯỚC

Tính tới thời điểm hiện nay, chưa có nhiều doanh nghiệp trong nước nghiên cứu một cách tổng thể về tiềm năng chưa được khai thác của thị trường bánh kẹo Việt Nam, tuy nhiên cũng có một số ví dụ cho thấy các chiến lược và hành động đã được thực hiện và mang lại thành công.

KINH ĐÔ

Kinh Đô đã thành công trong việc xây dựng quy mô mạng lưới phân phối và đầu tư để mở rộng nhãn



hiệu sản phẩm với tham vọng trở thành tập đoàn thực phẩm hàng đầu tại Việt Nam.

Khởi đầu là một công ty bánh kẹo, Kinh Đô đã đầu tư vào thị trường kem với việc mua lại nhãn

hiệu kem Wall từ Unilever năm 2003. Sau 10 năm, các sản phẩm kem của Kinh Đô đã chiếm lĩnh 60% thị phần phân khúc thị trường trung và cao cấp. Năm 2010, Công ty Cổ phần Kinh Đô đã sáp nhập Công ty CP chế biến thực phẩm Kinh Đô Miền Bắc và Công ty CP Kido. Thương vụ sáp nhập thành công đã giúp Công ty CP Kinh Đô tăng thị phần, tái cơ cấu các công ty sáp nhập, củng cố quy mô, tăng cường danh mục sản phẩm và quảng bá nhãn hiệu cũng như giành được sự tín nhiệm hoàn toàn trên thị trường. Kết quả là doanh thu của Công ty tăng 1,7 lần vào năm 2011.

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀNG TIÊU DÙNG MASAN



Trong khi Kinh Đô khởi đầu với các sản phẩm bánh kẹo thì Masan bắt đầu với các sản phẩm mì ăn liền và nước chấm. Masan đã coi Mua bán & Sáp nhập là chiến lược trung tâm nhằm phát triển kinh doanh và mở rộng phạm vi hoạt động.

Sau những thành công ban đầu với mì ăn liền và nước chấm, Masan đã thâm nhập vào thị trường đồ uống với việc mua lại Vinacafe năm 2011. Tác động của giao dịch rất rõ ràng, mạng lưới phân phối của Vinacafe được tăng từ 32 nhà phân phối và 93 đại lý bán hàng lên 180 nhà phân phối và 176,000 điểm bán hàng sau khi được sáp nhập với Masan. Kết quả là Vinacafe đã đạt mức tăng trưởng kỷ lục về doanh thu và lợi nhuận với 33% và 41% trong năm 2012. Thương vụ này cũng tạo nền tảng để Masan giới thiệu các sản phẩm mới và mở rộng danh mục sản phẩm (Cà phê Wake Up và Kachi), qua đó làm đa dạng hóa danh mục sản phẩm cho Masan.

Ngoài ra, Masan đã tiến thêm một bước nữa và đầu tư vào thị trường đồ uống với việc mua lại cổ phần ở Vĩnh Hào (nước đóng chai) và PYBECO (bia) vào đầu năm 2013. Cả hai thương vụ đầu tư này đều

	Bánh quy	Bánh bông lan	Snacks	Bánh mì	Bánh trung thu	Kẹo	Cà phê hòa tan
							
							
							

làm đa dạng hóa hoạt động kinh doanh của Masan, đồng thời khai thác nền tảng kinh doanh vững chắc đã được tạo lập.

ẢNH HƯỞNG ĐỐI VỚI HỮU NGHỊ, HẢI HÀ VÀ HẢI HÀ - KOTOBUKI...

Với tư cách là những công ty độc lập, Hải Hà, Hữu Nghị và Hải Hà - Kotobuki đều đã xây dựng được những thế mạnh riêng. Tuy nhiên cả ba công ty có thể sẽ gặp phải những thách thức lớn từ các đối thủ nước ngoài và những công ty trong nước với đủ tham vọng và năng lực để thách thức thị trường. Ba công ty này đều đang phải đối mặt với các khó khăn về mạng lưới phân phối yếu hơn ở khu vực phía Nam và danh mục sản phẩm tương đối hạn chế và mang nặng tính truyền thống. Các công ty này đều không có được các thế mạnh nổi trội về tài chính và hoạt động để có thể cạnh tranh trong tương lai.

Mặt khác nếu ba công ty này có thể tìm được giải pháp để hợp tác với nhau chặt chẽ hơn – thậm chí hợp nhất lại thành một công ty – sẽ tạo ra được nền tảng vững chắc hơn cho sự phát triển, đồng thời tránh được sự cạnh tranh trực tiếp với nhau trong một số phân khúc sản phẩm, và nếu bước đi này được triển khai thành công, sẽ tạo tiền đề đem lại những cơ hội gia tăng giá trị trong tương lai. Việc hợp nhất các công ty trên sẽ giúp tạo ra:

1. Một danh mục sản phẩm vững mạnh và đa dạng,
2. Một nền tảng tài chính vững chắc hơn để đầu tư vào các hoạt động xây dựng nhãn hiệu quy mô lớn, và
3. Một mạng lưới phân phối hiệu quả và quy mô hơn nhằm tới các khách hàng ở khu vực phía Nam.

Việc hợp nhất có thể được triển khai nhằm đảm bảo tiếp tục duy trì và phát triển các nhãn hiệu và sản phẩm vốn có trên thị trường bằng cách a) thành lập một công ty mẹ quản lý 3 công ty con, và b) hợp nhất ba công ty trên thành một công ty. Một mô hình cụ thể sẽ được xác định dựa trên khả năng, nhu cầu và chiến lược lâu dài của Vinataba cũng như của cả ba công ty, nhưng có thể thấy rằng hướng đi này nhiều khả năng mở ra những cơ hội gia tăng giá trị nhanh chóng và hiệu quả cho những người trong cuộc mà mô hình hiện tại rất khó có thể mang lại.



Công đoàn TGT Thuộc là Việt Nam

“Duyên dáng Vinataba” tôn vinh vẻ đẹp nữ CNVC-LĐ



Diển ra trong hai ngày 18 và 19/3/2014, Hội thi thu hút sự tham gia của 46 thí sinh đại diện cho 20 công đoàn cơ sở đến từ mọi miền của đất nước. Các thí sinh được chia làm 2 nhóm tuổi: trên 35 và dưới 35, đã mang đến cho hội thi một không khí sôi động, chuyên nghiệp và không kém phần kịch tính qua các phần thi trang phục áo dài, trang phục dạ hội, thi tài năng, thi ứng xử của các thí sinh. Được chuẩn bị chu đáo cùng với vẻ đẹp hình thể và nét duyên dáng vốn có của người phụ nữ, những chị em nữ công nhân viên chức ngày

hôm qua còn đang miệt mài với công việc trong văn phòng hay nơi phân xưởng sản xuất, bỗng gây bất ngờ, tỏa sáng khi xuất hiện trên sân khấu của Hội thi duyên dáng.

Đặc biệt gây bất ngờ tại Hội thi là phần thi năng khiếu của các thí sinh. Với 15 thí sinh thi cắm hoa, 12 thí sinh thi hát, 9 thí sinh thi múa, 4 thí sinh thi Belly dance, 4 thí sinh thi khiêu vũ và 2 thí sinh thi tiểu phẩm, cuộc thi là nơi hội tụ, phô diễn tài năng của các thí sinh ở nhiều loại hình nghệ thuật khác nhau. Khán giả được dịp trầm trồ, thán phục trước những màn trình diễn độc đáo, lôi cuốn. Các thí sinh thi cắm

hoa theo nhiều chủ đề, tạo ra những lăng hoa muôn màu sắc, vừa đẹp, vừa ý nghĩa.

Sau vòng 1, Ban Giám khảo đã chọn ra 8 thí sinh xuất sắc nhất cho mỗi nhóm tuổi tham gia phần thi ứng xử. Phần thi ứng xử tự tin, thông minh và không kém phần tinh tế của các thí sinh, thể hiện sự am hiểu về Tổng công ty, nơi mình làm việc cũng như những kiến thức sâu sắc về cuộc sống gia đình, chuẩn mực đạo đức xã hội.

Các giải phụ của cuộc thi lần lượt được trao cho các thí sinh ở hai độ tuổi trên 35 và dưới 35, bao gồm: Giải cho thí sinh trình diễn áo dài đẹp nhất, Giải cho thí sinh trình diễn áo dạ hội đẹp nhất, Giải cho thí sinh có gương mặt khả ái nhất, Giải cho thí sinh tài năng, Giải cho thí sinh có phần trả lời ứng xử hay nhất.

CÁC GIẢI CHÍNH CỦA HỘI THI ĐƯỢC TRAO CHO CÁC THÍ SINH GỒM:

Thí sinh có độ tuổi trên 35:

Hoa khôi Đặng Thị Lan Hương - Viện Kinh Tế Kỹ thuật Thuốc lá

Á khôi 1 Nguyễn Thị Hạnh Phương - Cơ quan Văn phòng Tổng công ty

Á khôi 2 Nguyễn Hà Bảo Anh - Công ty TNHH Vinataba - Philip Morris; Nguyễn Thị Thu Hương - Công ty Thuốc lá Sài Gòn.

Thí sinh có độ tuổi dưới 35:

Hoa khôi Trần Thị Hạnh - Công ty Thuốc lá Thăng Long

Á khôi 1 Nguyễn Thị Bích Tuyền - Công ty TNHH Vinataba - Philip Morris

Á khôi 2 Huỳnh Thị Ngọc Trâm - Cơ quan VPĐD Tổng công ty; Trần Khánh Ly - Công ty Thuốc lá Thăng Long

Một trong những nét đẹp làm nên thành công và nét riêng biệt của Hội thi Duyên dáng Vinataba là sự nhiệt tình và say



mê hết mình của các thí sinh tham gia. Thí sinh đến từ Công ty Thuốc lá Thăng Long được mệnh danh là “Thí sinh vượt khó” khi đi thi cùng con nhỏ 5 tháng tuổi, cô cũng đồng thời là người nhận giải Á khôi 2 của Hội thi. Hai thí sinh lớn tuổi nhất của Hội thi đến từ Công ty Thuốc lá Sài Gòn và Công ty Thuốc lá Thăng Long. Các chị đã góp phần tôn vinh vẻ đẹp duyên dáng của phụ nữ Vinataba và chứng tỏ một điều thật giản dị, nhưng rất đáng tự hào, dù ở độ tuổi nào, người phụ nữ vẫn giữ được vẻ đẹp hình thể, tài năng và trí tuệ.

“Duyên dáng Vinataba” là Hội thi được tổ chức lần đầu tiên tại Tổng Công ty Thuốc lá Việt Nam, nhưng đã tạo ra một hiệu ứng tích cực, đem lại niềm vui và sự phấn khởi cho chị em nữ CNVC-LĐ sau những ngày miệt mài làm việc. Nữ CNVC-LĐ Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam đã và đang không ngừng hoàn thiện bản thân, không những giỏi việc nước, đảm việc nhà, mà ngày càng vươn tới cái đẹp trong cuộc sống, làm đẹp cho bản thân, gia đình và xã hội.

Phát biểu tổng kết chương trình Hội thi, ông Hồ Kỳ Quốc Hùng - Chủ tịch Công đoàn Tổng công ty, Phó Ban chỉ đạo Hội thi bày tỏ sự phấn khởi trước thành công của Hội thi nói chung và của các thí sinh nói riêng: “Tất cả các chị





em đến tham gia Hội thi đều xứng đáng nhận được phần thưởng bởi các chị là những người tự tin, chiến thắng chính mình, thu xếp tốt công việc cơ quan và gia đình để về tham dự Hội thi. Các chị đã để lại ấn tượng sâu sắc về nét đẹp và tính năng động của nữ CNVC-LĐ Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam”



Trần Đức Giỏi

Người Tổ trưởng gương mẫu, tận tụy với nghề



Anh Trần Đức Giỏi bên dàn máy Hauni tốc độ cao (10.000 điếu/phút)

Anh Trần Đức Giỏi sinh năm 1960, vào làm ở Nhà máy Thuốc lá Sài Gòn (nay là Công ty Thuốc lá Sài Gòn) từ năm 1985. Cuối năm 2011, anh được tin nhiệm bầu làm Tổ trưởng Tổ Quản lý máy và thiết bị thuộc Phân xưởng Vấn bao, cũng là thời điểm Công ty Thuốc lá Sài Gòn đang thực hiện kế hoạch di dời đến trụ sở tại Khu Công nghiệp Vĩnh Lộc. Làm việc trong một Phân xưởng lớn (do sáp nhập 02 phân xưởng), với số lượng công nhân đông, máy móc, thiết bị nhiều, lại không đồng bộ (có 43 máy vắn và 35 máy bao), đứng trước khó khăn đó, được sự quan tâm của Lãnh đạo Công ty, sự chỉ đạo trực tiếp của Quản đốc Phân xưởng, với trách nhiệm là Tổ trưởng Tổ Quản lý máy và thiết bị

Vừa qua, phóng viên Bản tin Vinataba đã có cuộc gặp gỡ với anh Trần Đức Giỏi - Tổ trưởng Tổ Quản lý máy và thiết bị, Phân xưởng Vắn bao, Công ty Thuốc lá Sài Gòn - người vinh dự vừa được nhận Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh. Dưới đây xin trân trọng giới thiệu với bạn đọc về gương công nhân giỏi này.

của Phân xưởng, anh Giỏi phải quản lý và đảm đương công việc lớn của Tổ. Anh tâm sự: Trong quá trình sản xuất, máy móc chỉ có một sai sót, trục trặc nhỏ có thể dẫn đến sự cố hàng loạt cho sản phẩm, không đảm bảo an toàn cho người lao động. Nhận thức được điều này, để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đảm bảo máy móc, thiết bị sản xuất ổn định, đảm bảo tốt kế hoạch sản xuất, anh Giỏi đã lên kế hoạch sắp xếp máy



Trụ sở Công ty Thuốc lá Sài Gòn

móc, thiết bị theo từng chủng loại để dễ kiểm soát, có kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa và thay thế phụ tùng định kỳ, tạo điều kiện cho công nhân thực hiện quy trình công việc, đảm bảo môi trường trong Phân xưởng sản xuất được sạch sẽ, thông thoáng...

Là Tổ trưởng Tổ Quản lý máy và thiết bị, nên bất cứ lúc nào, anh Giới cũng gương mẫu, giúp đỡ, kèm cặp cho anh em công nhân ở các ca sản xuất cách xử lý các lỗi hư hỏng trên máy móc, qua đó, công nhân dễ dàng nắm bắt và sửa chữa máy móc hiệu quả, theo đúng chuẩn mực, thực hiện an toàn trong sản xuất, Đồng thời hướng dẫn cho công nhân công nghệ thao tác thực hiện công việc đúng quy trình sản xuất, qua đó công nhân có thể kiểm soát được công việc của mình, tránh sai sót. Kết quả, riêng năm 2011, anh đã cùng anh em công nhân thực hiện trung đại tu được 10 máy vắn - ghép; 05 dây chuyền máy đóng bao; 04 máy dán tem; 05 máy bóng kính bao thuốc; 09 máy đóng nút; 07 máy đóng bóng kính; nâng cấp và chuyển đổi cơ cấu máy để đảm bảo được tính đồng bộ của thiết bị và nâng được tốc độ máy. Đến nay, nói chung các máy móc, thiết bị đã đảm bảo tính đồng bộ, tạo điều kiện

cho công nhân dễ dàng trong công tác sửa chữa, thay thế chi tiết hư hỏng, đồng thời nâng cao được tốc độ máy từ 120 bao/phút lên 160 bao/phút (đối với máy bao 10 điều)

Trong quá trình sản xuất, anh Giới đã có nhiều sáng kiến, cải tiến, hợp lý hóa sản xuất, đã được Hội đồng KHKT Công ty công nhận như: Cải tiến thành công bộ bàn ủi mặt bao thuốc trên các máy bóng kính Scandia để có thể sản xuất được tất cả các chủng loại bóng kính theo yêu cầu của khách hàng; Thiết kế, cải tiến 01 máy in phun nhãn nút cho tất cả các loại nhãn, giảm được tỷ lệ hao hụt vật tư từ 4,5% xuống còn 2% và tiết kiệm cho Công ty không phải nhập máy in; nghiên cứu đặt mua phụ tùng để chuyển đổi các máy AMP, U2L sang bao Compact hoạt động hiệu quả, năng suất cao; chuyển đổi từ bao Compact sang Round Corner, đây là sản phẩm có quy cách mới mà Công ty muốn phát triển; chuyển đổi bao GD sang bao Compact...

Anh Giới không những là một người Tổ trưởng gương mẫu, mà còn là một đàn anh nhiệt tình, giàu nhiệt huyết, đã có rất nhiều thế hệ đàn em được anh

kèm cặp, nay đã trưởng thành, là những công nhân lành nghề, có tay nghề cao. Bên cạnh đó, trong nhiều năm qua, anh còn trực tiếp giảng dạy cho anh chị em công nhân công nghệ và thợ sửa chữa trong các đợt thi nâng cấp, nâng bậc do Công ty tổ chức hàng năm. Anh đã áp dụng thành công phương pháp giảng dạy mới, đó là ứng dụng phần mềm PowerPoint với nội dung đi kèm hình ảnh minh họa cụ thể. Nhờ đó, anh chị em công nhân nắm vững nội dung và công việc mình đang làm, áp dụng thực tế vào công việc trên dây chuyền sản xuất hiệu quả. Phần lớn chị em công nhân đạt được kết quả cao qua các đợt thi nâng cấp, nâng bậc hàng năm.

Không chỉ thực hiện xuất sắc nhiệm vụ chuyên môn, anh còn là Ủy viên Ban Chấp hành Công đoàn Công ty và là Phó Chủ tịch Công đoàn bộ phận, trong những năm qua, anh luôn gương mẫu trong mọi hoạt động sản xuất-kinh doanh và nhiệt tình tham gia các phong trào thi đua do Chính quyền và Công đoàn phát động.

Thành công của anh Giới một phần là bởi anh có một gia đình hạnh phúc, vợ anh là một người phụ

nữ đảm đang, một hậu phương vững chắc chăm lo cho gia đình, nuôi dạy hai con học giỏi, ngoan ngoãn, luôn là chỗ dựa tinh thần, giúp anh yên tâm công tác.

Nhận xét về người đoàn viên của mình, ông Nguyễn Đăng Tiến - Chủ tịch Công đoàn Công ty đánh giá, anh Trần Đức Giới là cán bộ Công đoàn gương mẫu, được đồng nghiệp tin yêu. Với vai trò của mình, anh Giới đã phối hợp chặt chẽ với Công đoàn Công ty, tranh thủ sự chỉ đạo sâu sát của Lãnh đạo và tạo sự tin tưởng, ủng hộ của người lao động trong Công ty như: Quan tâm nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, hoàn cảnh gia đình của đoàn viên, công nhân viên chức - lao động để thực hiện tốt công tác chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động; Đồng thời, tích cực tham gia xây dựng và thực hiện tốt phong trào “Xanh - sạch - đẹp”, đảm bảo an toàn - vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ. Phong trào này ngày càng đi vào nề nếp, người lao động đã tạo sự tự giác và thói quen trong việc giữ gìn nhà xưởng, bảo trì máy móc, thiết bị. Do đó, nhà xưởng luôn thông thoáng, sạch sẽ, máy móc được đảm bảo ổn định trong sản xuất... Thành tích này có phần đóng góp của anh Giới ○

Với những nỗ lực phấn đấu trong công tác và trong cuộc sống, anh Trần Đức Giới đã vinh dự đạt được các danh hiệu như:

- Năm 2006 - 2008: Chiến sỹ thi đua Bộ Công Thương;**
- Năm 2007 - 2009: Bằng khen của Bộ Công Thương;**
- Năm 2005 - 2009: Giấy khen của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam về hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch 05 năm liên tục;**
- Năm 2008 - 2010: Bằng khen của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam về hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ kế hoạch sản xuất;**
- Năm 2009 - 2010: Chiến sỹ thi đua cơ sở;**
- Năm 2008 - 2010: Bằng khen của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam về công tác bảo hộ lao động;**
- Năm 2009: Lao động giỏi ngành Công Thương;**

Đặc biệt năm 2013, anh Trần Đức Giới vinh dự được nhận Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh do Liên đoàn Lao động Việt Nam trao tặng.

ĐOÀN THANH NIÊN TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM:

Các hoạt động hưởng ứng **“NĂM THANH NIÊN TÌNH NGUYỆN”, “THÁNG THANH NIÊN” NĂM 2014 VÀ KỶ NIỆM 83 NĂM NGÀY THÀNH LẬP ĐOÀN**

Cụm thi đua số 2 với Hội trại truyền thống kỷ niệm 83 năm ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và Lễ phát động Năm thanh niên với chủ đề: “Tuổi trẻ Vinataba xung kích tình nguyện, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2014”.

Trong hai ngày 22 và 23/3/2014, Cụm thi đua số 2 đã tổ chức Hội trại thu hút gần 200 đoàn viên, thanh niên từ các đoàn cơ sở trực thuộc tham dự. Tại Hội trại lần này, các đoàn viên, thanh niên trong Cụm được đến thăm mái trường mà Bác Hồ đã dạy học năm xưa, để cùng nhau ôn lại cuộc đời hoạt động cách mạng của Bác, được thấy, được nghe, được hiểu hơn về những năm tháng Bác Hồ đã dạy học ở Trường Dục Thanh và cũng để học tập, lao động, rèn luyện thật tốt theo tấm gương đạo đức của Người.

Sau khi tham quan Trường Dục Thanh, Cụm thi đua số 2 - Đoàn Tổng công ty đã tổ chức lễ phát động hưởng ứng **“Năm Thanh niên tình nguyện” và “Tháng thanh niên” năm 2014**. Đây là hoạt động thiết thực, có ý nghĩa giáo dục cao, tạo môi trường cho các đoàn viên thanh niên rèn luyện, thi đua, nhằm thể hiện vai trò tiên phong, xung kích của tuổi trẻ Vinataba trên mọi lĩnh vực hoạt của đơn vị và của đời sống xã hội.

Trong đêm giao lưu với các hoạt động như: Giới thiệu tiểu trại (Bằng thơ – ca cổ - rap – vè); Biểu diễn thời trang với chủ đề bảo vệ môi trường; Thi tiểu phẩm hài với chủ đề **“Người Việt Nam dùng hàng**



Tham quan Trường Dục Thanh



Đ/c Nguyễn Tất Thành - Cụm trưởng Cụm thi đua số 2 phát biểu tại Lễ phát động

MỘT SỐ HÌNH ẢNH TẠI HỘI TRẠI



Việt Nam – Người Vinataba dùng hàng Vinataba”, chương trình đường lên đỉnh Vinataba với nội dung các câu hỏi về Tổng công ty, về Đoàn thanh niên của Tổng công ty, đã giúp cho các bạn đoàn viên nâng cao



Biểu diễn thời trang với chủ đề bảo vệ môi trường

kỹ năng nghiệp vụ công tác đoàn và những kiến thức hiểu biết thêm về Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam.

THAM DỰ CUỘC THI TIẾNG HÁT CÁN BỘ ĐOÀN KHỐI DOANH NGHIỆP TRUNG ƯƠNG

Cũng nằm trong các hoạt động kỷ niệm 83 năm ngày thành lập Đoàn, hưởng ứng cuộc thi tiếng hát cán bộ Đoàn Khối Doanh nghiệp Trung ương khu vực phía Nam lần thứ nhất năm 2014 do Đoàn Khối Doanh nghiệp Trung ương tổ chức, Cụm thi đua số 2 đã cử đồng chí Lê Văn Trí - Ủy viên Ban Chấp hành Đoàn Công ty Cổ phần Hòa Việt tham dự, đồng chí đã giành được giải 3 của chương trình.



Đ/c Nhâm Minh Thuận – Phó Tổng giám đốc Tổng công ty chụp hình lưu niệm tại Cuộc thi tiếng hát cán bộ đoàn Khối

GIẢI BÓNG ĐÁ MINI TẠI ĐOÀN CÔNG TY THUỐC LÁ THĂNG LONG TỪ 7 - 9/3/2014

Giải có sự tham gia của 05 đội bóng:

- Đội tuyển Phân xưởng Bao mềm
- Đội tuyển Phân xưởng Bao cứng
- Đội tuyển Phân xưởng Sợi
- Đội tuyển Phòng Kế hoạch vật tư
- Đội tuyển Khối nghiệp vụ

Sau 10 trận thi đấu đã có 34 bàn thắng được ghi và những đội có tinh thần đoàn kết, đã quyết tâm giành được kết quả xứng đáng.

Nhìn lại những kết quả đã đạt được của hoạt động này, chúng ta như thấy được quyết tâm của tuổi trẻ Vinataba đang sẵn sàng đoàn kết nhất trí, nhằm phát huy vai trò xung kích tình nguyện với tinh thần nỗ



lực, cố gắng và tâm huyết, đầy trách nhiệm của lực lượng đoàn viên thanh niên Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam. Năm Thanh niên tình nguyện - Tuổi trẻ Vinataba sẽ cùng thể hiện quyết tâm mạnh mẽ nhất để hai chữ “tình nguyện” luôn thường trực trong suy nghĩ và hành động của mỗi người, đem lại những sản phẩm, công trình, những dấu ấn của thanh niên Vinataba trên những mặt trận của mình. Qua đó góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của Năm thanh niên đã đề ra và đó cũng là món quà mà các bạn đoàn viên thanh niên trong Tổ hợp Vinataba dâng tặng lên Tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh nhân ngày sinh nhật ○



ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG ĐOÀN THANH NIÊN VINATABA

- ✓ Tuổi trẻ Vinataba nêu cao tinh thần xung kích trong lao động (là các hoạt động thiết thực của đoàn viên thanh niên góp phần vào sản xuất kinh doanh: thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn được giao, kết hợp hài hòa các phong trào “Tuổi trẻ sáng tạo” và “Đảm nhận công trình, phần việc thanh niên”; Phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, làm tăng năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm).
- ✓ Vinataba nghĩa tình (là các hoạt động tình nguyện của tuổi trẻ vì cuộc sống cộng đồng; Đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn, chăm sóc, giúp đỡ nhân nhân và thanh thiếu nhi ở 2 huyện Hà Quảng và Bác Ái; Thăm và tặng quà trẻ em mồ côi, ủng hộ đồng bào lũ lụt tổ chức đêm Trung thu cho trẻ em; Thăm hỏi, tặng quà cho gia đình các cán bộ công nhân viên trong đơn vị có hoàn cảnh khó khăn).
- ✓ Vinataba xanh - sạch đẹp (là các hoạt động tình nguyện của tuổi trẻ vì vệ sinh môi trường ở tại đơn vị);
- ✓ Văn hóa Vinataba (là xây dựng nét đẹp văn hóa ứng xử, ý thức chấp hành pháp luật trong thanh niên);
- ✓ Tự hào thương hiệu Vinataba (là hoạt động ích cực hưởng ứng và gương mẫu thực hiện tốt cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; vận động cán bộ, đoàn viên thanh niên trong toàn Tổng công ty thực hiện triệt để khẩu hiệu “Không hút thuốc lá ngoại nhập lậu - Hút thuốc lá ngoại nhập lậu là tiếp tay cho buôn lậu” ○



ĐỂ CÁC QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT, VIỆC TUÂN THỦ PHÁP LUẬT VÀ NHẬN THỨC CÔNG CHÚNG LÀ CÔNG CỤ CHÍNH GIẢI QUYẾT NẠN BUÔN LẬU



Tác động ngày càng tăng của nạn buôn lậu thuốc lá

TỔNG QUAN

Trong năm vừa qua, bức tranh ngành Công nghiệp thuốc lá đã thay đổi và ấn tượng sâu sắc của sự thay đổi này chứa đựng tất cả mọi điều, từ việc xuất hiện các

sản phẩm mới có khả năng giảm tác hại (các loại sản phẩm thuốc lá không khói) cho đến nhận thức mới về sự cần thiết phải cùng tham gia với các chính phủ và cơ quan hành pháp trong nỗ lực liên tục

nhằm loại bỏ thương mại thuốc lá bất hợp pháp trên toàn thế giới.

Việc xóa bỏ nạn buôn bán thuốc lá bất hợp pháp nên bắt đầu từ sự hiểu biết về phạm vi của vấn đề. Các chuyên gia ở Transcrime, Trung tâm Nghiên cứu chung về Tội phạm Xuyên quốc gia, nói rằng nạn buôn bán thuốc lá bất hợp pháp trên toàn thế giới mỗi năm đạt đến một con số khổng lồ là 81 tỷ USD. Khi so sánh với thị trường cocaine bất hợp pháp toàn cầu (khoảng 85 tỷ USD) thì nó chỉ thấp hơn 5%. Ngành Công nghiệp có khả năng và nên dẫn đầu trong việc bảo vệ lợi ích của mình, nhưng nạn buôn lậu thuốc lá không chỉ là vấn đề của một ngành Công nghiệp. Thương mại thuốc lá bất hợp pháp trên toàn cầu vượt tầm kiểm soát và làm cạn kiệt các nguồn lực xã hội theo những cách khác nhau, từ việc cướp mất nguồn thu của nhà nước cho đến việc gây ra các vụ tội phạm nghiêm

trọng khác. Chính phủ, ngành Công nghiệp và cơ quan thi hành pháp luật cần thiết phải cùng nhau tham gia vào việc triệt tiêu nạn buôn lậu, và chỉ bằng cách cùng làm việc với nhau thì mới có thể bảo vệ được lợi ích nguồn doanh thu thuế cho Nhà nước và thị trường hợp pháp của ngành Công nghiệp.

Quy mô của thị trường thuốc lá bất hợp pháp có thể khiến người ta khó tin, đặc biệt là khi nó được diễn tả tóm tắt bằng con số “tỷ và hàng tỷ” Đô-la Mỹ. Những con số đó là bằng chứng. Và trên cơ sở số liệu hàng năm, thương mại thuốc lá bất hợp pháp trên toàn thế giới được chốt ở mức 10 - 12 % tổng khối lượng toàn cầu, khoảng 600 tỷ điếu. Con số đó là tương đương với tất cả số lượng thuốc lá hợp pháp được bán hàng năm trong toàn khối Liên minh châu Âu.

Thách thức đối với ngành Công nghiệp Thuốc lá là phải xóa bỏ nạn buôn lậu và đặt nền tảng cho sự quay trở lại dần dần của các kênh kinh doanh hợp pháp. Chương trình này đã được chuẩn bị bởi các nhà sản xuất lớn và họ sẵn sàng theo đuổi một chiến lược kết hợp để đạt được mục tiêu đó. Nhiệm vụ của họ là tạo động lực cho các chính phủ trong việc theo sát toàn bộ các khoản thuế và lệ phí bị mất đi do nạn buôn lậu. Theo đó, người ta cũng đề nghị áp dụng điều luật cứng rắn hơn và tăng cường thực thi pháp luật song song với việc áp dụng các hình phạt nghiêm khắc hơn để ngăn chặn những người tham gia vào thương mại bất hợp pháp.

PHẠM VI THƯƠNG MẠI BẤT HỢP PHÁP

Các chuyên gia đã xác định

được bốn loại hình sản phẩm thuốc lá bất hợp pháp.

• **Contraband** (tạm dịch là *Hàng trốn thuế*) - là những sản phẩm thuốc lá chính hãng (thuốc lá điếu) được sản xuất để phân phối hợp pháp ở thị trường mục tiêu, nhưng lại được chuyển hướng một cách bất hợp pháp để vào một thị trường khác. Các sản phẩm này được coi là Hàng trốn thuế. Trong trường hợp này, thị trường của nó là những khu vực được phân biệt bởi biên giới, luật pháp và thuế suất.

• **Counterfeit** (tạm dịch là *Hàng giả*) - là những sản phẩm thuốc lá được sản xuất mà không có sự cho phép của bên sở hữu nhãn hiệu nên được xem là Hàng giả.

• **Illicit Whites** (tạm dịch là *Hàng nhập lậu*) - là những sản phẩm thuốc lá thường được sản xuất một cách hợp pháp cho một thị trường, nhưng sau đó được nhập lậu vào một thị trường khác - nơi mà các sản phẩm này bị hạn chế hoặc không được phân phối theo kênh hợp pháp. Những sản phẩm thuốc lá này được xem là Hàng lậu.

• **Under-Declaration** (tạm dịch là *Hàng không khai báo*) - điều này xảy ra khi sản phẩm thuốc lá được sản xuất và phân phối ở một quốc gia, nhưng một phần trong số thuốc lá này không được khai báo cho cơ quan thuế trong nước. Số hàng này là Hàng không khai báo.

HÀNG NHẬP LẬU

Trong bốn loại hình thuốc lá bất hợp pháp, Hàng nhập lậu tăng trưởng đáng báo động nhất. Khối lượng Hàng nhập lậu vào Liên minh châu Âu đã tăng từ con số

không trong năm 2006 lên 24 % của tổng số lượng tiêu thụ thuốc lá bất hợp pháp. Nói cách khác, có khoảng 15,7 tỷ điếu thuốc lá lậu được bán ở EU hàng năm, chiếm gần một phần tư trong tổng khối lượng thương mại bất hợp pháp.

Các chuyên gia nói rằng, Hàng nhập lậu là một vấn đề đặc biệt khó khăn đối với các chính phủ vì chúng được sản xuất hợp pháp, nhưng lại được xuất khẩu sang những thị trường mà chúng không có kênh phân phối hợp pháp. Điều này dẫn đến một thách thức lớn trong việc theo dõi và thực thi pháp luật.

Một số quốc gia được xác định là đầu mối của hình thức buôn bán thuốc lá bất hợp pháp. Ví dụ, Paraguay và Belarus là những nguồn chính của Hàng nhập lậu xuất sang khu vực Mỹ Latinh và EU.

Các Khu vực Thương mại Tự do (Free Trade Zones - FTZs) cũng là trung tâm của Hàng nhập lậu. Ở thời điểm này, hiện có 18 nhà máy Hàng nhập lậu đang hoạt động trong FTZs ở Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất (UAE), 11 nhà máy trong số đó được đặt tại FTZ Jebel Ali (Dubai). Đáng chú ý là các nhà máy này cũng được tự do quảng cáo việc bán thuốc lá của họ trên Internet.

Báo cáo năm 2013 của Tổ chức Doanh nghiệp Hành động Ngăn chặn Hàng giả và Vi phạm bản quyền (BASCAP) với tiêu đề Kiểm soát FTZ, đã kêu gọi tăng cường các quy định và quản lý tốt hơn các FTZs. Nếu thiếu sự giám sát đúng mức thì những FTZs này sẽ tiếp tục dễ bị tổn thương trước nạn hàng

giả và vi phạm bản quyền.

HÀNG GIẢ

Đến nay, thuốc lá giả cũng là một vấn đề, mặc dù khối lượng của những gì thực sự có thể được mô tả như là thuốc lá giả nói chung đang giảm. Nói là vậy, nhưng cũng còn đó một nhận thức dai dẳng rằng, vấn đề thuốc lá giả chỉ tồn tại ở châu Á, và ở Trung Quốc nói riêng. Sự ngộ nhận này đã trở thành một cái gì đó của một huyền thoại văn hóa. Trong thực tế, trong khi châu Á và Trung Quốc đã từng là đầu mối hoạt động sản xuất hàng giả trong quá khứ, Chính quyền Trung Quốc đã thực hiện khá nhiều việc để giải quyết vấn đề và cải thiện hình ảnh của nước này. Nạn Hàng giả chắc chắn vẫn còn là một vấn đề ở nơi đó, nhưng mỗi lo lắng thực sự là thương mại bất hợp pháp trên toàn thế giới.

Mặc dù việc làm giả thuốc lá có thể không còn được tập trung ở châu Á, những nhà máy sản xuất thuốc lá giả dĩ nhiên là hoạt động trên toàn thế giới. Từ năm 2005, khoảng 140 nhà máy sản xuất thuốc lá giả đã bị khám xét ở 21 nước châu Âu. Những nhà máy này cung cấp các sản phẩm thuốc lá giả cho hầu hết các thị trường trong Liên minh châu Âu. Ngoài ra còn có các hình thức sản phẩm thuốc lá bất hợp pháp nổi lên. Đặc tính của các sản phẩm này là khai thác lỗ hổng pháp lý, cũng như thuốc lá nhai, được gọi là “chop-chop” đã được nhận dạng tại Ba Lan, Xéc-bia và Ôt-xtrây-lia.

HÀNG KHÔNG KHAI BÁO

Hàng không khai báo lại là một vấn đề khác, thật khó theo dõi. Dưới nhiều loại hình sản xuất nhỏ



khác, loại hàng này là vấn đề nổi cộm tại Philipin, trong đó có Pa-ki-xtan. Những loại hình sản xuất này thường hoạt động ngoài tầm kiểm soát của Chính phủ.

NGUYÊN NHÂN

Kinh doanh thuốc lá bất hợp pháp được hình thành theo một công thức đơn giản: Bọn tội phạm có thể thu được lợi nhuận cao từ thuốc lá bất hợp pháp mà mức độ rủi ro lại tương đối thấp. Điều này là do thuốc lá điều bị đánh thuế rất cao, dễ vận chuyển, quy chế xử phạt đối với việc kinh doanh thuốc lá bất hợp pháp rất nhẹ. Việc hội tụ của những yếu tố này tạo ra một tỷ lệ “ăn thua” hấp dẫn cho bọn tội phạm và các tội phạm có tổ chức.

Để minh chứng kinh doanh bất hợp pháp sinh lợi đến cỡ nào, ta có bài toán để tính: Chi phí để sản xuất một gói thuốc lá giả chỉ chiếm một phần rất nhỏ (0,20 USD) ở Trung Quốc, nơi mà giá thành sản xuất một container 10 triệu điếu thuốc

chỉ là 100.000 USD. Và với mức đầu tư 100.000 USD có thể tạo ra lợi nhuận lên đến 2,3 triệu USD khi số thuốc lá giả này được bán tại giá thị trường chợ đen ở một số nước.

Một động lực khác cho những người tham gia vào kinh doanh thuốc lá bất hợp pháp là mức độ xử phạt chưa tương xứng với tội phạm và công tác răn đe các hoạt động tội phạm còn yếu kém hoặc thậm chí không tồn tại. Ngay cả khi các biện pháp răn đe như giam giữ, tịch thu tài sản và truy tố tội phạm, phạt tiền nặng và tịch thu xe vẫn được áp dụng. Các chuyên gia cho rằng, cơ quan thực thi pháp luật thường thiếu các nguồn lực tài chính hoặc con người cần thiết để thực thi chúng một cách hiệu quả.

Ngoài ra còn có khía cạnh về mức chênh lệch thuế và giá giữa các quốc gia. Khi các nước liên quan có mức giá thành chênh lệch và lại gần nhau về mặt địa lý, từ đó tạo ra cơ hội cho những kẻ buôn lậu tận dụng lợi thế của sự

chênh lệch để mua giá rẻ và bán giá cao hơn, thường là theo cách bất hợp pháp. Họ khai thác khuynh hướng của một số người tiêu dùng thường chọn mua “sản phẩm thay thế” rẻ hơn. Ví dụ, một gói thuốc lá 20 điếu ở Ukraina, Nga, Bê-la-rút và Moldova có thể có giá khoảng 1€, trái ngược hoàn toàn so với mức giá ở Anh hoặc Ireland - nơi mà giá một gói có thể hơn 8€ (tính đến tháng 11 năm 2013).

Nạn tham nhũng cũng đóng một vai trò tạo điều kiện cho buôn lậu, cho dù nó xảy ra tại các cảng trung chuyển lớn hoặc dọc theo đường biên giới dài. Trong một số trường hợp, máy móc sản xuất thuốc lá bất hợp pháp, kể cả thiết bị nặng nề, đã từng bị tịch thu trong một cuộc khám xét theo luật, sau đó đã quay lại đúng vào tay của tội phạm có tổ chức và được đưa vào hoạt động sản xuất. Khi nói về một khuôn khổ chính sách không hiệu quả, một số người thậm chí còn kêu gọi phải áp dụng giấy phép cho các thành phần quan trọng trong sản xuất thuốc lá (ví dụ như giấy vắn, đầu lọc), mặc dù đây không phải là điều bắt buộc ở nhiều quốc gia. Sự thiếu kiểm soát đối với những thành phần trên tạo ra lỗ hổng pháp lý và nhiều tổ chức, băng nhóm tội phạm biết cách để tiếp cận các thành phần này, nhằm thiết lập một doanh nghiệp thương mại bất hợp pháp.

HẬU QUẢ

Những hậu quả xuất phát từ việc thiếu chính sách, luật pháp không đủ mạnh và sự hỗ trợ lãnh đạo của Chính phủ cho các doanh nghiệp hợp pháp..., tất cả điều đó vô tình phục vụ cho việc khuyến

khích tội phạm có tổ chức. Số tiền thu được từ việc bán hàng thuốc lá bất hợp pháp đã được tài trợ cho mọi thứ, từ buôn lậu ma túy đến buôn người và thậm chí cả tội phạm nghiêm trọng khác, kể cả hoạt động khủng bố.

Buôn lậu thuốc lá gây ra những thiệt hại đáng kinh ngạc đối với doanh thu thuế của Nhà nước. Chỉ riêng trường hợp của EU, các chính phủ đã mất đi 12,5 tỷ USD trong năm 2012, và hơn 34 tỷ USD tính từ năm 2010. Hàng năm, do hệ quả từ thị trường thuốc lá chợ đen mà mức thất thu thuế trên thế giới được ước tính khoảng từ 40 đến 50 tỷ USD.

Tác động diện rộng về mặt xã hội từ việc kinh doanh thuốc lá bất hợp pháp: mức độ doanh thu thuế giảm của các chính phủ, dẫn đến việc thiếu kinh phí cho các dịch vụ thiết yếu như cơ sở hạ tầng ở các cộng đồng địa phương và thậm chí có thể tác động những hiệu ứng khác ngoài ý muốn hoặc không lường trước được, như gia tăng tội phạm trong khu dân cư.

GIẢI PHÁP

Các chuyên gia nghiên cứu trong lĩnh vực thương mại bất hợp pháp đều đồng thuận rằng, sẽ ít có sự chuyển biến cho đến khi chúng ta có mức hình phạt tương xứng với tội phạm. Người ta đề xuất mức răn đe nghiêm ngặt hơn song song với các mức tiền phạt, bỏ tù và tịch thu tài sản.

Việc tăng cường thực thi pháp luật sẽ là một phần của chiến lược toàn diện đối với bất kỳ Chính phủ nào nhằm giải quyết vấn đề, nhưng điều này chắc chắn sẽ đòi hỏi một

cam kết thực sự của các quốc gia và các cơ quan chính phủ. Sẽ cần thêm nguồn lực tài chính và con người để hỗ trợ Chính quyền trong việc bóc tách tội phạm có tổ chức và chợ đen thuốc lá. Đồng thời, các chuyên gia đề xuất, ngành Công nghiệp phải tiến về phía trước và cung cấp thông tin có tính minh bạch, bao gồm việc chia sẻ nhiều nghiên cứu và thông tin hơn để hỗ trợ cơ quan hành pháp trong các nỗ lực giải quyết vấn nạn này.

Cuối cùng, chúng tôi quay trở lại nền tảng của nhận thức cộng đồng. Đây là nền tảng cho mọi sự hiểu biết và sự bắt đầu hợp tác trong một chương trình rộng khắp theo một khối để bao vây nạn buôn lậu thuốc lá. Để thực sự ngăn chặn nạn buôn lậu thuốc lá, chúng ta phải bắt đầu với sự nhận thức trong cộng đồng thuốc lá... theo một nghĩa nào đó, khi đọc bài viết này, các bạn đang hỗ trợ thiết lập nền tảng này. Với một sự hiểu biết cần thiết về vấn đề này, các bạn sẽ cam kết và lập ra một kế hoạch hiệu quả. Trong thời gian này, nỗ lực trong ngành Công nghiệp sẽ vươn đến người tiêu dùng và cuối cùng những chuyển biến thực sự bắt đầu diễn ra. Từ nhận thức của cộng đồng, chúng ta còn phải đi một chặng đường dài để hướng tới việc loại trừ cảm giác tự mãn trước vấn đề này và thúc đẩy sự lựa chọn đúng đắn của các nhà hoạch định chính sách, theo đó sự hợp tác của họ là tối quan trọng để giải quyết nạn thương mại bất hợp pháp ○



TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN TÁI CƠ CẤU THEO QĐ166/QĐ-TTC CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ:

LỄ CÔNG BỐ QUYẾT ĐỊNH VÀ BÀN GIAO CÔNG TY THUỐC LÁ AN GIANG, CÔNG TY THUỐC LÁ ĐỒNG THÁP VỀ CÔNG TY THUỐC LÁ SÀI GÒN

NGÀY 16/4/2014, TẠI CÔNG TY THUỐC LÁ SÀI GÒN, TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM ĐÃ TỔ CHỨC LỄ CÔNG BỐ QUYẾT ĐỊNH VÀ BÀN GIAO CÔNG TY THUỐC LÁ AN GIANG, CÔNG TY THUỐC LÁ ĐỒNG THÁP VỀ CÔNG TY THUỐC LÁ SÀI GÒN.



Chủ tịch HĐQT TCT Thuốc lá VN Vũ Văn Cường phát biểu chỉ đạo tại Lễ bàn giao

Thực hiện Quyết định 166/QĐ-TTg ngày 16/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tái cơ cấu Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam giai đoạn 2012-2015, trong thời gian qua, Tổng công ty đã tích cực triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu theo đúng lộ trình đề ra, đảm bảo tính thận trọng, hiệu quả, theo nguyên tắc: triển khai ngay các nội dung tái cơ cấu đã có sự đồng thuận cao

và đầy đủ các điều kiện thuận lợi, đồng thời xây dựng các mô hình thí điểm tái cơ cấu các công ty theo từng nhóm lĩnh vực SXKD.

Theo đó, Tổng công ty đã xây dựng "Đề án thí điểm tái cơ cấu Công ty Thuốc lá Sài Gòn, Công ty Thuốc lá Đồng Tháp, Công ty Thuốc lá An Giang hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - công ty con, trong đó Công ty Thuốc lá Sài Gòn là Công ty mẹ"

Ngày 06/3/2014, Bộ Công Thương đã có Quyết định số 1854/QĐ-BCT về việc Phê duyệt Đề án tổ chức lại Công ty TNHH MTV Thuốc lá Sài Gòn, Công ty TNHH MTV Thuốc lá An Giang, Công ty TNHH MTV Thuốc lá Đồng Tháp hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - công ty con. Trên cơ sở này, ngày 14/3/2014 Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam đã có Quyết định số 76/QĐ-TLVN chuyển Công ty Thuốc lá An Giang, Công ty Thuốc lá Đồng Tháp về làm công ty con của Công ty Thuốc lá Sài Gòn, hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - công ty con.

Việc bàn giao các công ty thuốc lá An Giang, Đồng Tháp về Công ty Thuốc lá Sài Gòn quản lý theo mô hình Công ty mẹ - công ty con là kết quả của một quá trình làm việc hết sức nghiêm túc và có sự thống nhất cao từ Tổng công ty đến các công ty thuốc lá Sài Gòn, An Giang, Đồng Tháp trên nguyên tắc thận trọng và hiệu quả; sự đồng lòng, nhất trí từ Đảng ủy, Chính quyền và các tổ chức công đoàn, đoàn thanh



Lễ Ký kết và Lễ Ra mắt

niên. Việc tái cơ cấu này là đảm bảo cho các đơn vị hoạt động tốt hơn, có hiệu quả hơn, tập trung nguồn lực, đầu tư sản phẩm có trọng điểm, tránh cạnh tranh nội bộ; nâng cao thu nhập và đời sống của CBCNV. Công ty Thuốc lá An Giang và Đồng Tháp sẽ có cơ hội phát huy thế mạnh tại các tỉnh miền Tây, đồng thời được Công ty Thuốc lá Sài Gòn hỗ trợ về máy móc thiết bị, kỹ thuật, trình độ công nghệ, công tác thị trường...

Sau một thời gian thực hiện tái cơ cấu tại Công ty Thuốc lá Sài Gòn, An Giang và Đồng Tháp, Tổng công

ty sẽ có tổ chức sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm, làm cơ sở tiếp tục triển khai các bước tiếp theo của Đề án tái cơ cấu Tổng công ty đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Phát biểu tại buổi lễ, đồng chí Vũ Văn Cường - Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng thành viên Tổng công ty đề nghị Công ty Thuốc lá Sài Gòn, với tư cách là Công ty mẹ trong mô hình mới, hết sức quan tâm, giúp đỡ, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Công ty Thuốc lá An Giang và Đồng Tháp phát huy các thế mạnh, đẩy mạnh hoạt động SXKD, ổn định công ăn việc làm và

thu nhập cho CBCNV, với mục tiêu trước mắt là hoàn thành kế hoạch năm 2014, tiến tới phát triển mạnh mẽ hơn, chiếm lĩnh thị phần các tỉnh miền Tây; phấn đấu đạt sản lượng 100 triệu bao vào năm 2018 theo quy định của Luật Phòng chống tác hại thuốc lá. Đồng thời, các công ty Thuốc lá An Giang và Thuốc lá Đồng Tháp tiếp tục hoạt động theo mô hình Công ty TNHH MTV, độc lập về sản xuất, tài chính, cần tích cực đổi mới trong SXKD, phát huy lợi thế và những hỗ trợ từ Công ty mẹ - Công ty Thuốc lá Sài Gòn.

Vinataba và Báo Tiền Phong

trao quà cho các cựu TNXP Điện Biên



Ngày 16/4/2014, Hội cựu Thanh niên xung phong (TNXP) tỉnh Bắc Ninh phối hợp với Tỉnh Đoàn tổ chức "Họp mặt truyền thống" Âm vang Điện Biên". 60 cựu TNXP tiêu biểu trực tiếp tham gia chiến dịch lịch sử Điện Biên đã về dự. Tại buổi họp mặt, thông qua các câu chuyện kể của các cựu TNXP, các đại biểu đã có dịp cùng ôn lại những kỷ niệm không thể nào quên khi tham gia chiến dịch. Kết thúc buổi lễ, đại diện UBND tỉnh Bắc Ninh, Tổng Công ty Thuốc lá Việt Nam và Báo Tiền Phong đã trao tặng quà cho các cựu TNXP, những người đã có mặt ở những nơi gian khổ nhất, là lực lượng chủ lực luôn sát cánh với bộ đội, đã góp phần quan trọng trong chiến thắng Điện Biên Phủ "lừng lẫy năm châu chấn động địa cầu" 60 năm về trước.

NGUYÊN LIỆU

TRUNG QUỐC: DEHONG DAI, LỆ GIANG SẼ TRỒNG GIỐNG CÂY THUỐC LÁ ZIMBABWE

Các vùng trồng thuốc lá tại Dehong Dai và Lệ Giang ở tỉnh Vân Nam phía tây nam của Trung Quốc đã khởi động một dự án thí điểm trồng 38.000 mẫu cây thuốc lá Zimbabwe giống KRK26 trong năm 2014. Tại Hội nghị Lá thuốc lá cao cấp Quốc tế Vân Nam tổ chức năm 2009, một chuyên gia về lá từ Zimbabwe đã xác định, Vân Nam là một nơi lý tưởng để trồng giống lá KRK26.

Tobacco China

PHILIPPIN: NÔNG DÂN TRỒNG CÂY VÀO LÁ THUỐC LÁ NHƯ LÀ MẶT HÀNG CHÍNH

Trong vòng 50 năm qua, nông dân ở bang Pangasinan ở Philippin xem lá thuốc lá như cây công nghiệp chính của họ và tiếp tục giữ quan điểm đó cho đến khi bắt đầu vào năm 2015, người nông dân sẽ nhận được gói cứu trợ từ nguồn thu thuế tiêu thụ đặt biệt theo luật thuế mới. Trong một vụ mùa, lá thuốc lá điển hình từ tháng 9 đến tháng 5 năm sau, nông dân phải đầu tư ít nhất 50.000 peso (1.220 USD) để trồng và thu hoạch lá thuốc lá trên một ha đất. Mức đầu tư được dành cho phân bón, thuốc trừ sâu, phí thuê máy kéo và thuê lao động nông nghiệp.

Philippine Daily Inquirer

ZIMBABWE: XUẤT KHẨU 15,3 NGÀN TẤN LÁ VÀNG SẤY

Dữ liệu từ Hội đồng Công nghiệp Thuốc lá và Tiếp thị (TIMB) của Zimbabwe cho thấy, đến nay, Zimbabwe đã xuất khẩu 15,3 ngàn tấn thuốc lá vàng sấy trị giá 55,9 triệu USD, với giá trung bình 3,65 USD cho mỗi kg, so với 23,2 ngàn tấn, trị giá 88,6 triệu USD, với giá trung bình 3,82 USD cho mỗi kg so với cùng kỳ năm 2013. Trung Quốc tiếp tục là bên thu mua hàng đầu. Năm thị trường xuất khẩu hàng đầu của Zimbabwe trong năm 2014 là Trung Quốc, Bỉ, Các tiểu vương quốc Ả Rập (UAE), Nam Phi và Nga, trong khi đó, năm 2013, các nước đó là Nam Phi, Trung Quốc, Hồng Kông, Sudan và UAE. TIMB cho biết, việc giao hàng cho các hợp đồng bán hàng và đấu giá đã tăng đáng kể, có thêm 99.174 người trồng đã đăng ký vụ mùa năm 2014, tăng so với 82.833 người trong vụ mùa 2013.

Newsday Zimbabwe

KINH DOANH & SẢN XUẤT WASHINGTON: CÔNG TY MCIG INC TUNG RA VITACIG

Công ty Bellevue, có trụ sở tại Washington, công bố rằng, công ty con của họ là VitaCig đã tung ra thiết bị VitaCig tỏa ra hơi "hương vị vitamin, bổ sung các hương vị tự nhiên và hữu cơ". Cùng với một lọ chứa CoQ10 và vitamin A, B, C, E, VitaCig là sản phẩm không khói và

không chứa nicotine. Nó có hương vị kết hợp "Relax" (Thư giãn) (quất, nho đen, và B-Myrcene), "Refresh" (Sảng khoái) (bạc hà và tinh dầu bạch đàn), và "Energize" (Tăng lực) (cam, bưởi và dầu cam), Công ty mCig cho biết.

Globe Newswire

ANH: IMPERIAL SẼ ĐÓNG CỬA CÁC NHÀ MÁY Ở VƯƠNG QUỐC ANH VÀ PHÁP

Với lý do điều kiện khó khăn về kinh tế, thương mại bất hợp pháp gia tăng, cộng với thuế và các quy định đều tăng nhiều, Imperial Tobacco Group công bố rằng theo một phần trong sáng kiến tối ưu hóa chi phí để tiết kiệm hàng năm 300 triệu bảng Anh (501,8 triệu USD) từ tháng 9 năm 2018, họ có kế hoạch cho đóng cửa nhà máy và Trung tâm phân phối thuốc lá ở Nottingham (Anh), nơi có 540 nhân viên, và một nhà máy ở Nantes (Pháp), với 320 nhân viên, và chuyển dời khâu sản xuất sang Đức và Ba Lan, và cũng để xuất đóng cơ sở R&D ở Bergerac (Pháp), trong quá trình tái cơ cấu lực lượng bán hàng và chức năng hỗ trợ ở Paris. Việc này có khả năng ảnh hưởng đến 120 công ăn việc làm, mặc dù ITG cho biết, có thể tạo ra 80 việc làm mới. Khi cho đóng cửa các trung tâm phân phối ở Nottingham, họ sẽ thuê bên ngoài đảm đương phần việc phân phối, Imperial nói. Các nhà máy sẽ đóng cửa trong vòng hai năm tới. Nhà máy sản xuất và trung tâm

phân phối ở Nottingham dự kiến sản xuất 17 tỷ điếu thuốc lá năm 2014, hoặc 47% công suất, trong khi nhà máy ở Nantes dự kiến sẽ sản xuất khoảng 43% công suất. Giám đốc Điều hành của Imperial Alison Cooper cho biết: “Dự án này là một phần thiết yếu của việc đảm bảo tính bền vững trong tương lai của doanh nghiệp” và nói thêm rằng, việc có khả năng giảm 900 lực lượng lao động của Công ty là đáng tiếc và nó sẽ làm tất cả những gì có thể để đảm bảo rằng “nhân viên sẽ được hỗ trợ và được đối xử một cách công bằng và có trách nhiệm”. Thị trường thuốc lá tại Pháp đã thông báo giảm gần một nửa từ năm 2000, trong khi thị trường này đã giảm khoảng 42% ở Anh. Imperial cũng đang trong quá trình đóng cửa nhà máy khác ở Cadiz, Tây Ban Nha. Công tác tham vấn với các nhân viên, hội đồng việc làm và tổ chức công đoàn đang được tiến hành, Imperial nói.

Reuters

NHẬT BẢN: PHILIP MORRIS JAPAN SẼ TÍCH HỢP THƯƠNG HIỆU PHILIP MORRIS VÀO LARK

Philip Morris Japan K.K. sẽ sớm tích hợp thương hiệu thuốc lá *Philip Morris* vào thương hiệu *Lark* và bán sản phẩm này dưới tên *Lark Blue* với giá ¥ 420 (4.10 USD) cho mỗi gói. Với việc sụt giảm do thuế tiêu thụ tăng vào ngày 1 tháng 4, Công ty này muốn tập trung nguồn lực vào thương hiệu *Lark* với kỳ vọng

làm tăng thị phần tại Nhật Bản của họ là 27%. Thương hiệu *Philip Morris* có thị phần khoảng 2%, so với thị phần của *Marlboro* là 12% và *Lark* 8%.

Jiji Press

MỸ: NÔNG DÂN HY VỌNG SẢN XUẤT NICOTINE DẠNG LỎNG CHO THỊ TRƯỜNG E-CIG ĐANG TĂNG TRƯỞNG

Rod Kuegel - Chủ tịch Hội đồng Thuốc lá Burley ở Lexington, Kentucky, cho biết, người nông dân ở Mỹ nên bắt đầu sản xuất nicotine dạng lỏng được sử dụng trong thuốc lá điện tử (e-cig), hiện đang nhập từ các nguồn Trung Quốc, Ấn Độ và có thể Đông Âu, đặc biệt là kể từ khi “chúng ta kiểm soát tốt về dư lượng thuốc trừ sâu tồn tại trong thuốc lá”. Ông Kuegel cho biết, Hội đồng đã tổ chức các cuộc thảo luận để khám phá thị trường này, và nói thêm rằng, ông thấy điều tích cực là một loạt thử nghiệm về nicotine lỏng sẽ được tiến hành trong năm nay trong khu vực trồng thuốc burley. Ông Kuegel cho biết, quá trình chiết xuất nicotine lỏng từ thuốc lá có thể được thực hiện tại các trang trại. Nhà kinh tế học của Trường Đại học Quốc gia North Carolina, ông Blake Brown cho biết, ông không mong đợi nicotine tổng hợp sẽ cạnh tranh lại với nicotine có gốc từ thuốc lá trong thời gian sớm vì nicotine tổng hợp có chi phí sản xuất cao và sẽ được quy định như

một sản phẩm dược phẩm thay vì một sản phẩm thuốc lá tại Mỹ.

Southeast Farm Press

DOANH NGHIỆP & PHÁP LÝ WTO SẼ PHÁN QUYẾT VỀ VỤ BAO BÌ TRƠN TRONG THÁNG 4

Ngày 25 tháng 4, Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) vừa nghe 2 phiên điều trần của Ban trọng tài để quyết định liệu việc yêu cầu bao bì trơn của Úc đối với sản phẩm thuốc lá có vi phạm quy tắc thương mại quốc tế hay không, Từ Agence-France Presse báo cáo. Cuba và Cộng hòa Dominica đã yêu cầu Cơ quan giải quyết tranh chấp của WTO lắng nghe ý kiến của họ trước Ban hội thẩm, AFP cho biết. Tất cả 05 nước thành viên WTO đã thách thức luật bao bì trơn năm 2012.

TJJ

LƯỢNG HÀNG THUỐC LÁ GIAO SANG ÚC TĂNG PHẢN ÁNH LUẬT BAO BÌ TRƠN ÍT CÓ TÁC ĐỘNG

Việc thực hiện yêu cầu áp dụng bao bì trơn bởi Chính phủ Úc vào năm 2012 được xem là một bước đi lùi đối với ngành công nghiệp thuốc lá. Điều này không phải do tác động tiềm năng của việc tiêu thụ thuốc lá ở Úc, vì đây là thị trường tương đối nhỏ, nhưng là vì lo ngại rằng, luật

bao bì trơn ở Úc có khả năng khiến các chính phủ khác trên thế giới áp dụng luật tương tự.

Tuy nhiên, dữ liệu gần đây cho thấy, các lô hàng thuốc lá được giao đến các nhà bán lẻ của Úc đã thực sự tăng về số lượng trong năm ngoái, đảo ngược xu hướng giảm theo như được nhìn nhận vào thời gian 4 năm trước. Trong khi việc này không nhất thiết có nghĩa là, việc tiêu thụ sản phẩm thuốc lá trên thực tế đã tăng vào năm ngoái, mà nó phản ánh rằng, luật bao bì trơn đã có rất ít tác động đối với tổng số thuốc lá được tiêu thụ tại Úc trong năm đầu tiên thực hiện luật. Tình hình này có lợi cho PMI và các công ty thuốc lá khác khi các chính phủ khác xem xét tác động từ việc áp dụng bao bì theo tiêu chuẩn trước xu hướng tiêu thụ thuốc lá ở Úc, trước khi thực hiện quy định tương tự tại quốc gia của họ.

JTI

THẾ GIỚI: WHO CÓ THỂ PHÂN LOẠI E-CIG NHƯ LÀ CÁC SẢN PHẨM THUỐC LÁ THEO FCTC

Theo Financial Times (FT), các tài liệu của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) đã tiết lộ một số quan chức WHO muốn phân loại thuốc lá điện tử (e-cig) như là các sản phẩm thuốc lá theo Công ước khung về kiểm soát thuốc lá (FCTC) trong bối cảnh mối quan tâm trước lượng nicotine vượt quá mục đích từ các thiết bị dẫn xuất và mối lo ngại việc sử dụng thiết bị này sẽ "lại khiến việc hút thuốc trở nên bình thường" và làm suy yếu luật chống

hút thuốc lá hiện nay. Trong khi các nhà phân tích ngành Công nghiệp và chuyên viên điều hành nói rằng, việc đưa e-cig vào FCTC và áp dụng quy định và thuế suất như thuốc lá truyền thống có khả năng cản trở sự phát triển nhanh chóng của sản phẩm này. Theo Chương trình Nghị sự cho một cuộc họp vào tháng 11 tới ở Moscow (Nga), Tiến sĩ Haik Nikogosian - người đứng đầu Ban thư ký của FCTC cho biết, e-cig "có thể dẫn đến một làn sóng mới của nạn dịch thuốc lá" và nói rằng, ông ta cảm thấy "nên quan tâm nhiều hơn đối với các mối đe dọa của thuốc lá điện tử", theo biên bản cuộc họp mà người tham dự của FT cho biết.

FT.com

R & D

TÂY BAN NHA: CÂY THUỐC LÁ CÓ THỂ DÙNG CHO SẢN XUẤT ETHANOL SINH HỌC

Một nghiên cứu do Giáo sư Jon Veramendi của Tập đoàn Nghiên cứu Công nghệ Sinh học Thực vật tại Instituto de Agrobiotecnologia ở Navarra (Tây Ban Nha) nói rằng, cây thuốc lá được biến đổi gen để tăng hàm lượng tinh bột và đường khử có thể được sử dụng như một nguồn nhiên liệu sinh khối để sản xuất ethanol sinh học. Trên 160 tấn "vật chất" trên mỗi ha có thể được thu hoạch trong một chu kỳ tăng trưởng nếu cây thuốc lá được phát triển đến chiều cao khoảng 50 cm, sau đó được cắt và đưa đến nhà máy chế biến sinh khối, ông Veramendi nói. Các nhà máy tinh

chế sinh học cũng có thể trích xuất các sản phẩm phụ như protein cho người hoặc động vật để tiêu thụ, solasenosol sử dụng để sản xuất vitamin E và K, và xanthophylls - một chất phụ gia trong thức ăn gà, các nhà nghiên cứu cho biết.

EurekaAlert

ÚC: NGHIÊN CỨU PHÂN TỬ DIỆT UNG THƯ TRONG CÂY THUỐC LÁ CẢNH

Một nghiên cứu do Tiến sĩ Mark Hulett của Đại học La Trobe ở Melbourne (Australia), và được Tờ eLife xuất bản cho biết rằng, một phân tử được biết dưới tên NaD1 hiện diện trong cây thuốc lá cảnh Nicotiana glauca đã biểu lộ một cơ chế bảo vệ tự nhiên và cũng có khả năng xác định và tiêu diệt tế bào ung thư mà không ảnh hưởng các tế bào khỏe mạnh bình thường, mặc dù các nhà nghiên cứu cho biết sẽ phải mất tới 10 năm, thị trường mới có được một liệu pháp điều trị hiệu quả. Cuộc nghiên cứu, được tài trợ một phần bởi các công ty công nghệ sinh học Hexima ở Melbourne và Hội đồng Nghiên cứu Australia, đã phát hiện ra rằng, các phân tử hình thành một cấu trúc giống gọng kìm bám chặt vào chất béo trong các lớp ngoài của tế bào ung thư và tách chúng ra xa nhau. Nhóm nghiên cứu dự kiến sẽ tiến hành các thử nghiệm tiền lâm sàng để kiểm tra xem cơ chế này có thể được áp dụng cho ung thư ở người hay không.

Age-Melbourne



Ra mắt Liên doanh

VINA - BAT

VINA - BAT JV là liên doanh giữa Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam (Vinataba) và Công ty British - American Tobacco Marketing (Singapore) Private Limited (BAT), có vốn điều lệ 138,6 tỷ đồng, tương đương 6,6 triệu USD. Trong đó, Vinataba: 51% vốn, còn BAT là 49%. Liên doanh có trụ sở trên diện tích gần 4.500 m² tại Khu Công nghiệp Vĩnh Lộc, huyện Bình Chánh (TP. Hồ Chí Minh) và tập trung vào việc sản xuất thuốc lá điếu với những nhãn hiệu cao cấp của BAT.

Phát biểu tại Lễ ra mắt, Thủ trưởng Trần Quốc Khánh bày tỏ sự tin tưởng Liên doanh sẽ hoạt động thành công. BAT với kinh nghiệm của một tập đoàn đa quốc gia, kinh doanh toàn cầu sẽ chia sẻ với Vinataba trong việc tham gia vào các chuỗi giá trị trong sản xuất và kinh doanh thuốc lá từ trồng trọt, chế biến, sản xuất thuốc lá điếu, cũng như các chuỗi giá trị liên quan đến cung ứng vật tư, bao bì, phụ liệu và phân phối sản phẩm trong khu vực và toàn cầu. Chỉ có như vậy mới tạo thành đối tác bền vững mang tính chiến lược. Vinataba với qui mô và kinh nghiệm tại thị trường Việt Nam sẽ tiếp tục khẳng định được vai trò của mình trong ngành Thuốc lá và đặc biệt là vai trò dẫn dắt trong việc hợp tác quốc tế với các tập đoàn thuốc lá lớn trên thế giới.

Như vậy, sau Liên doanh sản xuất sợi thuốc lá BAT - Vinataba tại Đồng Nai đã đi vào hoạt động từ năm 2001, đến nay, Vinataba và BAT đã thành lập liên doanh trên sản xuất thuốc lá điếu cao cấp trong phạm vi những nhãn hiệu đã được cấp phép hợp tác sản xuất và tiêu thụ tại Việt Nam trước đây, nhằm tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước và góp phần thực hiện chủ trương chống thuốc lá ngoại nhập lậu của Chính phủ.



NGÀY 17/4/2014, CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH VINA - BAT ("VINA - BAT JV") ĐÃ TỔ CHỨC LỄ RA MẮT CHÍNH THỨC TẠI TP.HỒ CHÍ MINH. THAM DỰ SỰ KIỆN NÀY CÓ THỦ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG TRẦN QUỐC KHÁNH, ĐẠI DIỆN BỘ KẾ HOẠCH & ĐẦU TƯ, BỘ TÀI CHÍNH, BỘ KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ, CÁC VỤ CHỨC NĂNG BỘ CÔNG THƯƠNG, BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP, KHU CHẾ XUẤT TP. HỒ CHÍ MINH...



Ra mắt Hội đồng thành viên mới



vinataba

Duyên Dáng

vinataba

